



ĐẶC SAN

Thông tin Tu tưởng

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ TĨNH

Số 21 tháng 8/2022

CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 77 NĂM

NGÀY CÁCH MẠNG THÁNG TÁM THÀNH CÔNG (19/8/1945-19/8/2022)

VÀ NGÀY QUỐC KHÁNH NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM (02/9/1945-02/9/2022)



Nguyễn Phan Chánh

NGƯỜI XÂY NỀN CHO TRANH LỤA VIỆT NAM

TRẦN ĐỖ DIỆP ANH

Họa sĩ Nguyễn Phan Chánh (1892-1984). Ảnh: T.L

Tên tuổi của Nguyễn Phan Chánh luôn được những người say mê hội họa Việt Nam nhắc đến với một niềm cảm phục và sự trân trọng đặc biệt. Vì ông là người mở đường, là người đầu tiên mang vinh quang về cho tranh lụa Việt Nam.

Sinh năm 1892, tại huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Phan Chánh với bút hiệu là Hồng Nam (*một sự gợi nhắc đến quê hương ở phía Nam núi Hồng Lĩnh*), thuở nhỏ được gia đình cho theo học chữ Nho và nghệ thuật thư pháp. Hơn mười tuổi, cậu bé Chánh đã nổi tiếng khắp vùng là người hay chữ và viết chữ Thảo đẹp. Năm 14 tuổi, Nguyễn Phan Chánh đã kiếm được những đồng tiền đầu tiên phụ giúp gia đình nhờ việc viết chữ, vẽ tranh thờ và tranh cuộn bán tại các phiên chợ quê. Cùng với đam mê cháy bỏng về nghệ thuật thư pháp, hình ảnh về miền quê nghèo và cuộc sống nông thôn Việt Nam in dấu trong tâm trí của Nguyễn Phan Chánh, để rồi trở thành một *"nổi ám ảnh nghệ thuật"*, in dấu trong tất cả sáng tác của ông sau này.

Năm 1922, Nguyễn Phan Chánh tốt nghiệp Trường Cao đẳng Sư phạm Đông Ba, Huế nhưng không theo nghề dạy học. Năm 1925, khi Trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương (*một thành viên của Đại học Đông Dương*) chiêu sinh khóa đầu tiên, Nguyễn Phan Chánh là người duy nhất thuộc dải đất miền Trung đỗ vào khóa 1 (1925 - 1930). Cùng vào học với cậu sinh viên Chánh năm đó còn có 7 sinh viên khác, gồm: Lê Văn Đệ, Mai Trung Thứ, Lê Phổ, Công Văn Trung, George Khánh, Nguyễn Tường Tam (nhà văn Nhất Linh) và Lê Anh Phạm.

Mong muốn ban đầu của những người sáng lập Trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương là đào tạo những thầy giáo dạy vẽ cho học trò các trường kỹ thuật, trường dạy nghề và trường trung học phổ thông tại xứ thuộc địa. Ba năm đầu, các sinh viên khóa 1 của Trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương được tiếp cận theo một chương trình "hoàn toàn Pháp", với kỹ thuật và phương pháp tạo hình phương Tây. Trong suốt thời gian ở Việt Nam, với nhãn quan của một người biết trân trọng giá trị nghệ thuật truyền thống bản địa, năm 1929, lần đầu tiên ông Hiệu trưởng Victor Tardieu đã đưa nghệ thuật vẽ tranh lụa vào giảng dạy tại nhà trường. Đó cũng chính là lần đầu tiên, cậu sinh viên năm thứ tư Nguyễn Phan Chánh tiếp xúc với nghệ thuật vẽ trên lụa. Mối duyên kết se tên tuổi Nguyễn Phan Chánh cùng dòng tranh lụa Việt Nam cũng được tạo dựng từ đó. Chính ông Hiệu trưởng Victor Tardieu là người vốn không đánh giá cao khả năng vẽ tranh sơn dầu của Nguyễn Phan Chánh nhưng đã thật sự bị khuất phục bởi khả năng vẽ lụa điêu luyện của cậu sinh viên này.

Trong tất cả các sáng tác của Nguyễn Phan Chánh, mỗi tác phẩm đều có một bài thơ viết kiểu chữ Thảo rất đẹp bên cạnh. Thơ, họa và thư pháp luôn song hành cùng nhau, hỗ trợ và tôn lên vẻ đẹp của nhau trong mỗi bức tranh của ông. Nguyễn Phan Chánh là họa sĩ Việt Nam duy nhất ưa dùng chữ Nho trong tất cả các tác phẩm của mình. Trong tranh của Nguyễn Phan Chánh thì hội họa mô tả đề tài của tranh, thi ca nói về tâm sự của người họa sĩ. Đôi khi thơ trên tranh của Nguyễn Phan Chánh còn mang một giá trị độc lập, không liên quan nhiều đến nội dung tranh. Nguyễn Phan Chánh gợi cho người ta nhớ đến những mẫu mực của nghệ thuật cổ điển phương Đông và phương pháp tạo hình

(Xem tiếp bìa 3)

(Tiếp theo bìa 4)

phương Tây. Ông được xem là một hiện tượng khá đặc biệt của nền hội họa Việt Nam và thành công vang dội ngay từ những tác phẩm đầu tiên. *"Chơi ô ăn quan"* - tác phẩm đầu tay của ông đã trở thành một trong những mẫu mực của hội họa Việt Nam.

Là một họa sĩ được đào tạo bài bản theo chương trình của Châu Âu nhưng tâm hồn Việt và tính cách Việt trong con người Nguyễn Phan Chánh không bị "đồng hoá". Nguyễn Phan Chánh tiếp nhận ảnh hưởng ở nghệ thuật tạo hình phương Tây khi xây dựng tác phẩm của mình nhưng nội dung của tác phẩm thấm đượm tinh thần phương Đông. Nông thôn Việt Nam là mảng đề tài lớn, bảo lưu nhiều hơn cả những tinh hoa của dân tộc thể hiện qua những nét sinh hoạt, những tập tục và cảnh trí thiên nhiên. Phương thức chọn nhân vật của Nguyễn Phan Chánh là một lối thể hiện tính cách của ông. Ông thường tập trung vẽ phụ nữ, trẻ em với những cảnh sinh hoạt thường nhật của nông thôn Việt Nam... Đó chính là mảng đề tài được thể hiện xuyên suốt các tác phẩm của Nguyễn Phan Chánh những năm 1930 đến 1945. *"Chơi ô ăn quan", "Em bé cho chim ăn", "Đi cày", "Đi cấy", "Rửa rau cầu ao", "Lên đồng", "Trốn tìm", "Chim sổ lồng", "Chị em đùa cá",...* là những tác phẩm nổi tiếng, sống mãi với thời gian, được sáng tác trong thời kỳ này. Tranh của ông chứa đựng sự sung mãn và biến ảo trong từng nét vẽ. Ông đặc biệt chú ý đến cách làm dịu tan hình thể trên nền phẳng, tạo ra sức khái quát cao với các màu chủ đạo như: nâu, đen, trắng vô trũng, xám, đỏ bã trầu,... Nghệ thuật sử dụng màu sắc trong tranh ông điều luyện đến độ tạo cảm giác như có sự chuyển động giữa đối tượng và nền, ngăn bởi những nét buông mảnh và dịu.

Trong những năm kháng chiến chống Pháp, từ năm 1945 đến năm 1954, Nguyễn Phan Chánh tạm thời xa những tầm lựa thân yêu của mình, vì trong vùng kháng chiến nơi họa sĩ ở bấy giờ, không có lựa dùng cho tranh. Với tinh thần kháng chiến cứu nước và nghệ thuật vẽ tranh dân gian, Nguyễn Phan Chánh đã vẽ tranh cổ động và áp phích về đề tài chống thực dân. Sau hiệp định Giơnevơ, Nguyễn Phan Chánh trở về Hà Nội, trở về với những vuông lựa. Những năm tháng sau ngày Hà Nội được tiếp quản, Nguyễn Phan Chánh liên tục sáng tác, với số lượng tranh gấp nhiều lần những năm đầu sáng tác. Tranh của ông sau này xuất hiện nhiều nhân vật hơn, màu sắc được nói rộng và sáng hơn. Các màu xanh lục tươi, xanh lam tươi, đỏ tươi xuất hiện. Hình ảnh những người nông dân trong tranh của ông được nhìn từ góc độ mới với một thế giới quan mới. Từ năm 1955 đến những năm 1970 sau này, bút pháp tả thực của Nguyễn Phan Chánh được trang bị thêm những nguyên lý của phương pháp sáng tác hiện thực xã hội chủ nghĩa. *"Trăng tỏ", "Trăng lu", "Chiều về tắm cho con", "Sau giờ trực chiến", "Đi chống hạn", "Đan mây",*

"Bữa cơm mùa thắng lợi",... là những tác phẩm được ông sáng tác trong thời kỳ này.

Với những thành tựu vang dội trong sự nghiệp sáng tác, Nguyễn Phan Chánh được mời tham gia giảng dạy Mỹ thuật tại một số trường học, trong đó có Trường Bưởi và Trường Đại học Mỹ thuật Hà Nội (1955). Bằng những kinh nghiệm và sự nhiệt huyết trong sáng tạo nghệ thuật, ông đã góp phần đào tạo nhiều thế hệ họa sĩ Việt Nam sau này.

Suốt cuộc đời làm nghệ thuật, Nguyễn Phan Chánh đã để lại một sự nghiệp đồ sộ với số lượng ước khoảng trên 170 tác phẩm. Mỗi tác phẩm của ông đều gọi nhắc tên người sáng tác - Nguyễn Phan Chánh - cùng trường phái tranh lụa Việt Nam. Với những đóng góp to lớn và mang tính tiên phong của ông trong lịch sử mỹ thuật Việt Nam, năm 1996, ông đã vinh dự được Đảng và Nhà nước truy tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh.

Đến nay, Nguyễn Phan Chánh đã trở về cõi thiên thu hơn 20 năm nhưng tính cách và con người chất phác, hồn hậu của ông vẫn in sâu trong trái tim những người sống quanh ông, những người đã từng tiếp xúc với ông. Những đứa trẻ đã từng sống tại ngôi nhà 65 phố Nguyễn Thái Học trước đây - nay có người lên ông, lên bà - vẫn in đậm trong tâm khảm hình ảnh người họa sĩ quốc thước Nguyễn Phan Chánh thường đùa vui cùng đám trẻ trong khu tập thể. Nhớ về cha mình, nhà văn Nguyệt Tú thường nhớ đến hình ảnh ông say sưa bên giá vẽ và quên mất thời gian để dành trọn mình cho sáng tạo nghệ thuật. Bất chợt gặp một thời khắc tạo cảm hứng cho sáng tạo nghệ thuật, Nguyễn Phan Chánh thường sống hết mình cho những thời điểm quý giá ấy. Nhớ về một lần làm mẫu cho họa sĩ Nguyễn Phan Chánh vẽ bức *"Trốn tìm"*, nhà văn Nguyệt Tú kể: *"Chỉ nhớ rằng, tôi đã phải ngồi đến mỗi tề cả hai chân. Thỉnh thoảng, cha tôi lại động viên: "Con cố gắng chút nữa thôi để cha vẽ nốt những nếp gấp của tà áo trắng con ạ". Tôi ngoan ngoãn làm theo ý cha. Nhìn trên bức phác thảo chì than, chỉ thấy những nét vẽ chi chít nhưng lúc đã hoàn thành thì nét vẽ trông thật tài tình. Người xem tranh rất thích những nếp gấp màu trắng sinh động ở tà áo của cô gái ngồi trốn. Khi cha vẽ xong, chúng tôi sững sờ nhìn bức tranh, không nhận ra hai thiếu nữ trong tranh chính là mình..."*

Dù chỉ được chiêm ngưỡng những tác phẩm của Nguyễn Phan Chánh, đồng thời đọc những bài viết về ông qua sách ảnh và Internet, song mỗi chúng ta vẫn có thể tự lý giải vì sao có người gọi Nguyễn Phan Chánh là người tiên phong chiết trung phương pháp tạo hình Phương Tây và họa pháp tranh lụa phương Đông. Nguyễn Phan Chánh là người đầu tiên tạo nên diện mạo tranh lụa Việt Nam, sánh vai cùng các nền mỹ thuật uy tín và lâu đời trên thế giới./

T.Đ.D.A

ĐẶC SAN
THÔNG TIN - TƯ TƯỞNG
(Số 21 - tháng 8/2022)



TRỤ SỞ: TỈNH ỦY HÀ TĨNH

Số 06 - đường Nguyễn Thiếp
Thành phố Hà Tĩnh
ĐT: 02393. 855 739
Fax: 02393. 851 925
Email: thongtintuht@gmail.com

Chịu trách nhiệm xuất bản
HÀ VĂN HÙNG

Ban Biên tập
NGUYỄN THÀNH ĐỒNG
LÊ VĂN KHÁNH
PHAN THỊ MAI LINH
HOÀNG VĂN THANH
TRẦN THỊ TỐ UYÊN

Thư ký Tòa soạn
PHAN THỊ MAI LINH

Trị sự
TRẦN THỊ TỐ UYÊN

Bìa 1: Thiết kế: H.D

In 7.400 bản, khổ 19x26,5cm tại Công ty CP In Hà Tĩnh. Giấy phép hoạt động báo in số 134/GP-XBDS, của Bộ Thông tin Truyền thông cấp ngày 18/10/2021. In xong và nộp lưu chiểu tháng 8/2022.

MỤC LỤC

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

KHẮC HIẾN

Cách mạng tháng Tám 1945 - cuộc hồi sinh vĩ đại 1

TRẦN TỬ ANH

Kỳ họp thứ 8 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII thông qua nhiều quyết sách quan trọng 4

NGUYỄN TRỌNG THẮNG

Cơ sở khoa học của việc nên dừng khai thác mỏ sắt Thạch Khê 6

LÊ VĂN KHÁNH

Chú trọng nắm bắt, phản ánh và định hướng dư luận xã hội, góp phần nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng của Đảng bộ tỉnh 10

NGUYỄN THẾ HOÀN

Đảng bộ huyện Lộc Hà xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên: "Từ nhận thức đến hành động" 14

PHAN THỊ TỐ HOA

Ngành Nội vụ tiếp tục nâng cao chất lượng tham mưu thực hiện công tác quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh 17

NGUYỄN NÝ HƯƠNG

Tinh đoàn Hà Tĩnh sẵn sàng tổ chức Đại hội điểm cấp tỉnh của toàn quốc 20

LÊ VIỆT HỒNG

Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng Nhân dân chấp hành pháp luật 23

PHAN VĂN TRUNG

Số Giao thông vận tải - Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp 26

THÁI NGỌC HẢI

Đề Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" thực sự lan tỏa 28

HOÀNG NGÀ

Hội Nạn nhân chất độc Da cam/Dioxin Hà Tĩnh làm tốt vai trò cầu nối giữa nạn nhân với cộng đồng 32

BẠCH ĐÌNH THIẾT

Trung tâm Chính trị huyện Hương Khê - Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên 34

TRANG VĂN NGHỆ

ĐẶNG QUỐC VINH - Quê tôi 36

NGUYỄN HỒNG CƯƠNG - Kỳ ức quê mẹ 36

TRƯƠNG NGỌC ÁNH - Trăng núi Nài 36

ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN

HOÀNG XUÂN LÝ

"Bông hồng thép" của lực lượng Công an Hà Tĩnh 37

THÔNG TIN - TƯ LIỆU

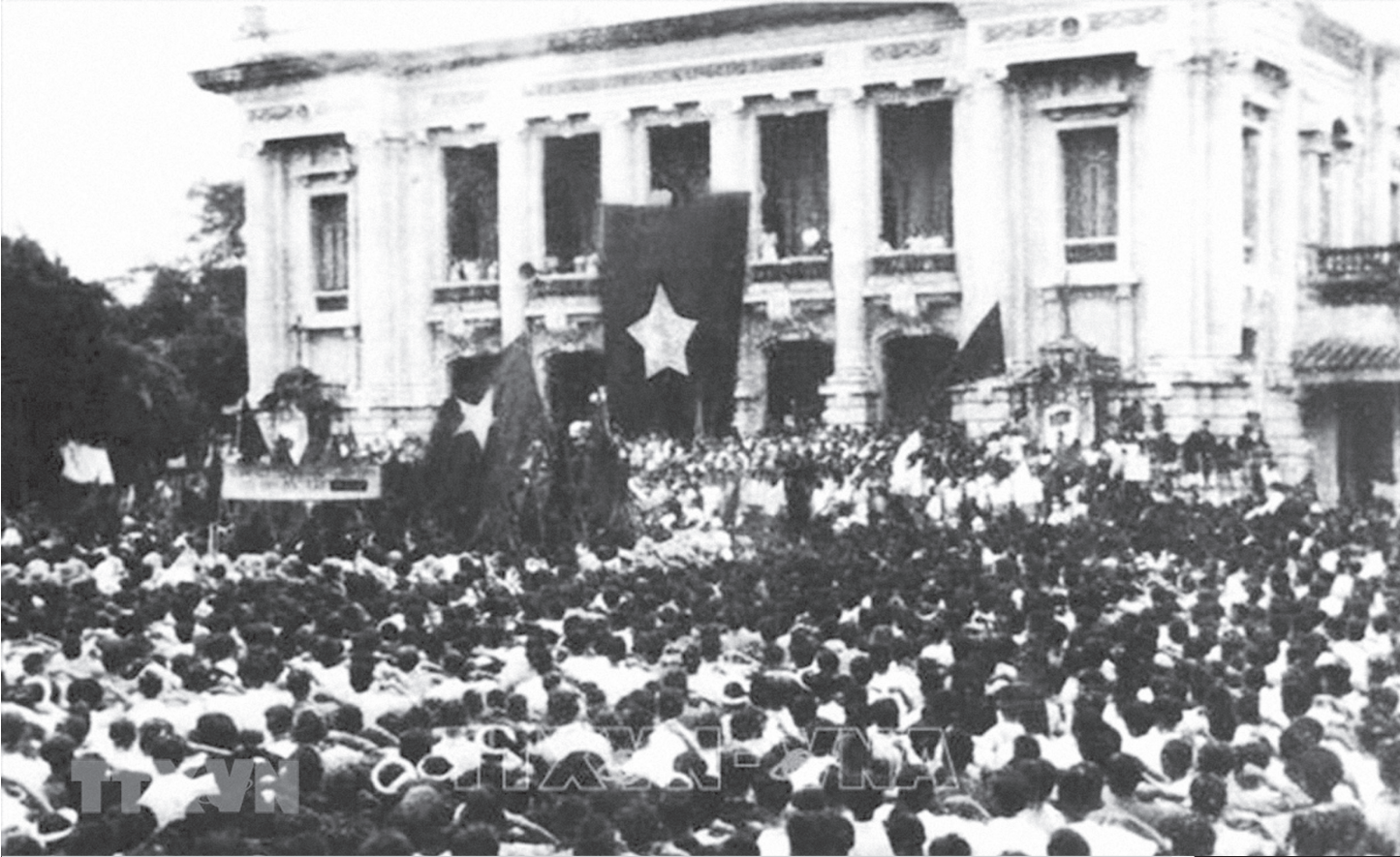
TITTTCTTG

Tài liệu sinh hoạt chi bộ tháng 8/2022 40

BÌA 4

TRẦN ĐỒ DIỆP ANH

Nguyễn Phan Chánh - Người xây nền cho tranh lụa Việt Nam B4



Sáng 19/8/1945, người dân Hà Nội và các tỉnh lân cận kéo về Quảng trường Nhà Hát Lớn Hà Nội, dự Lễ mít tinh hưởng ứng cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền. (Ảnh tư liệu TTXVN)

CÁCH MẠNG THÁNG TÁM 1945 - CUỘC HỒI SINH VĨ ĐẠI

KHẮC HIỂN

Cách đây tròn 77 năm, trong không khí sức sôi cách mạng, năm bất thời cơ “ngàn năm có một”, Đảng ta và Lãnh tụ Hồ Chí Minh đã phát động toàn dân tiến hành Tổng khởi nghĩa, làm nên cuộc Cách mạng tháng Tám 1945 “long trời lở đất”, đập tan xiềng xích nô lệ của thực dân, phát xít, lật đổ chế độ thuộc địa nửa phong kiến, giành chính quyền về tay Nhân dân, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á. Sự kiện này đã thu hút không biết bao nhiêu nhà sử học, nhà chính trị, nhà văn, nhà báo trên thế giới phải dày công nghiên cứu. Tuy cách lập luận, hệ quy chiếu có thể còn khác nhau, song tất thảy đều chung một đánh giá: Cách mạng tháng Tám 1945 là bản hùng ca lịch sử bất diệt của loài người bị áp bức về khát vọng sống trong tự do, độc lập.

Ngệ thuật “chớp thời cơ” và đoàn kết dân tộc

Cách mạng tháng Tám là sự hội tụ của các nguồn xung lực mạnh mẽ của toàn dân tộc. Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại đã nắm bắt đúng thời cơ từ những diễn biến mau lẹ của thời cuộc, kêu gọi và lãnh đạo toàn dân làm nên cuộc khởi nghĩa có một không hai, giành thắng lợi trước sự ngỡ ngàng của kẻ thù và cả thế giới.

Ngược dòng lịch sử có thể thấy rõ hơn điều này. Năm 1941 (từ trước đó 04 năm) được coi là dấu mốc mang ý nghĩa bước ngoặt đối với cách mạng Việt Nam nói chung, Cách mạng tháng Tám nói riêng. Khởi đầu là sự kiện mùa Xuân năm 1941, vào ngày 28/01/1941 (mùng 2 Tết âm lịch), lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trở về Tổ quốc sau 30 năm bôn ba tìm đường cứu nước. Về tới nơi, việc đầu tiên của Bác là mở ngay các lớp huấn luyện chính trị, quân sự cho số

cán bộ ở Cao Bằng, Bắc Cạn, Lạng Sơn, Thái Nguyên và số cán bộ ở miền xuôi lên.

Một sự kiện rất quan trọng khác nữa là từ ngày 10 đến 19/5/1941, với danh nghĩa đại diện Quốc tế Cộng sản, Nguyễn Ái Quốc đã triệu tập và chủ trì Hội nghị Trung ương 8 Đảng Cộng sản Đông Dương, họp tại rừng Khuổi Nậm, thôn Pắc Bó, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng. Tại Hội nghị này, sau khi đánh giá tình hình thế giới, tình hình Đông Dương, âm mưu của thực dân Pháp và phát xít Nhật, tình hình cách mạng Việt Nam, Đảng ta nhận định: *“Trong lúc này, nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia, dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận giai cấp đến vạn năm không đòi lại được”*.

Từ nhận định trên, Hội nghị ra nghị quyết chỉ rõ: Cách mạng Đông Dương hiện tại không phải là cuộc cách mạng tư sản dân quyền, giải quyết hai vấn đề phản đế và điền địa nữa, mà là cuộc cách mạng chỉ giải quyết một vấn đề cần kíp: *dân tộc giải phóng*.

Hội nghị đề ra: *“Nhiệm vụ cấp bách nhất được đặt ra lúc này là làm thế nào huy động mọi lực lượng để cứu nước, giải phóng dân tộc... Muốn thế thì phải đoàn kết toàn dân, tập hợp các đoàn thể, Hội Cứu quốc, các tầng lớp Nhân dân...”*. Hội nghị cũng nhận định, khởi nghĩa vũ trang sẽ nổ ra; đầu tiên là khởi nghĩa từng phần, ở từng địa phương, rồi chuẩn bị điều kiện cho tổng khởi nghĩa.

Để thực hiện nhiệm vụ chiến lược đó, theo đề nghị của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, Hội nghị đã quyết định thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất chống phát xít Pháp - Nhật, với tên gọi: Việt Nam Độc lập đồng minh (*gọi tắt là Việt Minh*).

Trong Tuyên ngôn của mình, Việt Minh tuyên bố: *“Việt Minh chủ trương liên hiệp hết thảy các giới đồng bào yêu nước, không phân biệt giàu nghèo, già trẻ, gái trai, không*

phân biệt tôn giáo và xu hướng chính trị, đảng cùng nhau mưu cuộc dân tộc giải phóng và sinh tồn”.

Lời hiệu triệu ấy có thể nói đã đến rất kịp thời với đông đảo các tầng lớp Nhân dân, những người mà từ sự ra đời của Mặt trận Việt Minh và các hội cứu quốc như công nhân, nông dân, thanh niên, phụ nữ, trí thức, phú hào, văn sĩ, binh lính..., đã giúp họ hiểu ra nhiều điều mới mẻ, nhất là cùng nhau đoàn kết lại đánh đổ đế quốc, phong kiến để cứu lấy nước nòi.

Cách mạng tháng Tám thành công và ngày 02/9/1945 đã đi vào lịch sử như một mốc son chói lọi nhất trong hành trình mấy ngàn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam. Bản Tuyên ngôn Độc lập là văn bản pháp lý quan trọng đầu tiên khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam), khẳng định quyền tự do, độc lập của Nhân dân Việt Nam trước toàn thế giới.

Đánh giá về sự kiện này, cố PGS.TS Phạm Ngọc Anh, nguyên Viện Trưởng Viện Hồ Chí Minh và các Lãnh tụ, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh đã từng viết: *“Cách mạng tháng Tám 1945 đã tạo nên bài học cực kỳ quý báu về quy tụ nhân tâm, quy tụ lòng người; bài học về khối đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp hài hòa giữa ý Đảng và lòng dân thành một như là quy luật lịch sử tất yếu khách quan. Cách mạng tháng Tám 1945 là một cuộc hồi sinh vĩ đại của một dân tộc biết nương tựa vào nhau, chung sức đồng lòng vì lẽ phải, lương tri và những giá trị làm người cơ bản mà giá trị số một là quyền được sống trong một quốc gia độc lập, có chủ quyền”*.

Từ khát vọng độc lập đến khát vọng hùng cường

Tròn 77 năm trôi qua kể từ ngày cả nước hô vang lời thề độc lập, đất nước ta đã bước sang trang mới vô cùng vẻ vang và hào hùng của lịch sử dân tộc. Cả nước ta, dưới sự lãnh đạo sáng suốt, tài tình của Đảng và Bác Hồ đã vượt qua muôn vàn thử thách, để đến hôm nay,

khát vọng hùng cường đã bùng cháy lên trong mọi tầng lớp con dân nước Việt.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã từng khẳng định: “*Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực và vị thế như ngày nay; nhưng đất nước cũng đang đứng trước những khó khăn rất lớn, tình hình thế giới diễn biến khôn lường. Chúng ta vui mừng với những thành tựu, kết quả to lớn nhưng tuyệt nhiên không được chủ quan, tự mãn, không được quá say sưa với thắng lợi, ngủ quên trên vòng nguyệt quế*”.

Thật vậy! Sau 77 năm, kể từ ngày Bác Hồ đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; sau 47 năm kể từ ngày đất nước thống nhất, đặc biệt là qua hơn 35 năm đổi mới, chúng ta đã đạt được những thành tựu rất quan trọng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Từ một nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu sau chiến tranh, Việt Nam đã xây dựng được cơ sở vật chất, kỹ thuật, hạ tầng kinh tế - xã hội, tạo ra môi trường thu hút đầu tư ngày một mạnh mẽ, hiệu quả. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân không ngừng được cải thiện và đạt được nhiều kết quả rõ nét; quốc phòng - an ninh, hợp tác đối ngoại được tăng cường, kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình để phát triển đất nước. Khát vọng về một đất nước hùng cường, thịnh vượng luôn hiện hữu trong mỗi con dân đất Việt. Song thời gian không đợi chờ ai. Bởi chúng ta chỉ còn hơn hai thập niên nữa để làm nên kỳ tích đưa Việt Nam đến phồn vinh, hùng cường vào năm 2045 như tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã xác định. Và năm 2045 cũng chính là năm chúng ta kỷ niệm 100 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Xây dựng một xã hội phồn vinh, thịnh vượng là hạnh phúc về vang nhưng cũng vô

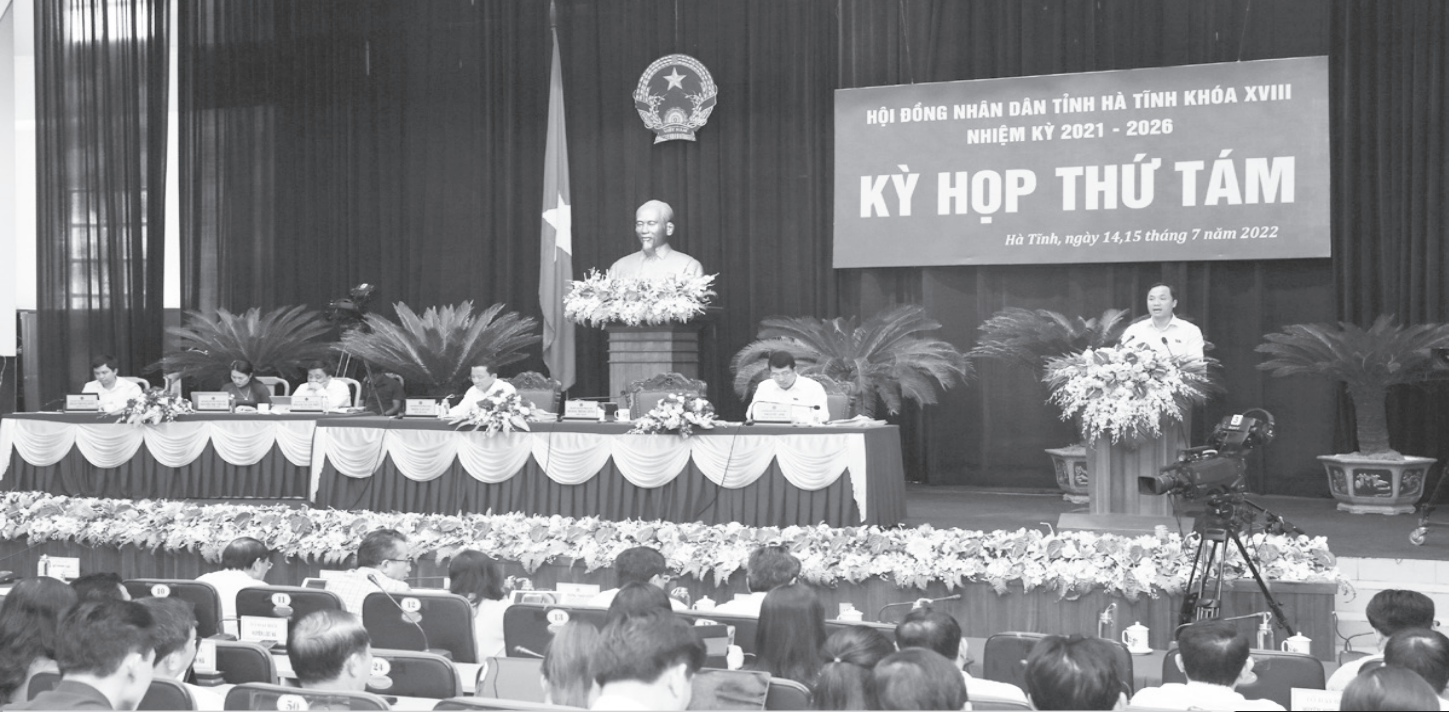
cùng gian khó và thách thức. Bởi nó đòi hỏi không chỉ ở ý chí, tài năng, cảm hứng mà cả ở tầm nhìn chiến lược và sự ứng biến trước mọi sự cố xảy ra.

Thấm đẫm tinh thần của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Bản Tuyên ngôn độc lập 02/9/1945, thế hệ người Việt hôm nay có thể khẳng định: “*Một dân tộc đã chấp nhận muôn vàn hy sinh mất mát để dành lại nền Độc lập - Tự do trong suốt hàng ngàn năm lịch sử của mình, một dân tộc đã quá cảm cái cách để bước lên hàng đầu trong dòng chảy thời đại qua mấy thập kỷ đổi mới vừa qua, dân tộc đó phải được phồn vinh, dân tộc đó phải được hùng cường!*”

77 năm qua, ý Đảng - lòng dân đã tạo dựng nên sức mạnh tổng hợp. Con tàu Việt Nam đã vượt qua muôn trùng sóng gió để tồn tại và phát triển về phía trước. Hơn bảy thập kỷ ấy, tinh đoàn kết muôn người như một đã giúp Việt Nam làm nên công cuộc giải phóng vĩ đại, lập nên một nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á, chiến thắng “hai đế quốc to” và đã khẳng định vị thế Việt Nam ngày càng cao trên trường quốc tế. Bài học về sự đoàn kết, khát vọng độc lập, hùng cường vẫn còn nguyên giá trị đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước hôm nay. Tinh thần bất diệt của Cách mạng tháng Tám và Bản Tuyên ngôn độc lập ngày 02/9/1945 mãi mãi khắc sâu vào trái tim và khối óc của mỗi con người Việt Nam.

Dưới ngọn cờ về vang của Đảng, chưa khi nào như bây giờ, sức mạnh dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại, chủ nghĩa yêu nước chân chính kết hợp với chủ nghĩa quốc tế trong sáng, thủy chung đã và đang ngày càng trở thành động lực to lớn, mạnh mẽ, thôi thúc, cổ vũ toàn dân, toàn quân ta vững bước tiến lên giữ vững quyền tự do, độc lập, đưa đất nước ngày càng hùng cường, ấm no, văn minh, hạnh phúc./.

K.H



Toàn cảnh Kỳ họp thứ 8 HĐND tỉnh Hà Tĩnh khóa XVIII. Ảnh: P.V

KỲ HỌP THỨ 8 HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÓA XVIII THÔNG QUA NHIỀU QUYẾT SÁCH QUAN TRỌNG

TRẦN TÚ ANH

UVBTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực HĐND tỉnh

Năm 2022 là năm thứ 2 thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) 5 năm 2021-2025; đồng thời tập trung xây dựng, triển khai các Nghị quyết, chính sách giai đoạn 2021-2025. Tại kỳ họp thứ 8, HĐND tỉnh khóa XVIII đã đánh giá toàn diện tình hình thực hiện nhiệm vụ KT-XH 6 tháng đầu năm, xem xét các giải pháp để hoàn thành chỉ tiêu đã đề ra, ban hành các cơ chế, chính sách, tạo tiền đề để Hà Tĩnh phát triển nhanh, bền vững trong thời gian tới.

Kinh tế phục hồi với những tín hiệu khả quan

Mặc dù thực hiện Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 về nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2022 trong điều kiện gặp nhiều khó khăn, thách thức do những ảnh hưởng để lại của trận lũ lịch sử năm 2020, đại dịch Covid-19 kéo dài, tình hình thế giới tiếp tục có những diễn biến phức tạp, giá cả tăng cao, dịch bệnh, thời tiết diễn biến khó lường... đã ảnh hưởng lớn đến quá trình phục hồi và phát triển KT-XH; nhưng với quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận,

tham gia tích cực của cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân, Hà Tĩnh đã kịp thời, linh hoạt kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; tập trung phục hồi, phát triển kinh tế với những tín hiệu khả quan.

Kịp thời cụ thể hóa và triển khai 5 chương trình trọng điểm, 3 đột phá chiến lược đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX. Dịch Covid-19 được kiểm soát tốt. Các chính sách tài chính, tín dụng phục hồi phát triển KT-XH theo Nghị quyết số 11/NQ-CP được triển khai kịp thời. Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 6 tháng đầu năm ước đạt 41.220 tỷ đồng, tương đương 1,8 tỷ USD; tăng trưởng kinh tế ước đạt 0,08%. Thu ngân sách đạt cao; tổng thu ngân sách trên địa bàn 6 tháng đạt 10.918 tỷ đồng, bằng 67% dự toán, tăng 36,5% so với cùng kỳ. Kim ngạch xuất nhập khẩu tăng khá.

Các sản phẩm công nghiệp chủ yếu duy trì sản lượng ổn định. Nông nghiệp đạt kết quả khá

trong điều kiện gặp nhiều khó khăn; các mô hình tập trung ruộng đất, xây dựng cánh đồng lớn tiếp tục được mở rộng. Tập trung triển khai Đề án tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới; Nghị quyết số 04-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và các chính sách của HĐND tỉnh về phát triển nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới. Hoạt động dịch vụ, du lịch có bước phục hồi tích cực.

Kết quả cải cách hành chính được cải thiện; các lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm; an sinh xã hội đảm bảo, đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng lên. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, hợp tác đối ngoại được tăng cường.

Bên cạnh đó, việc thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH của tỉnh vẫn còn khó khăn: Tăng trưởng kinh tế 6 tháng đầu năm đạt thấp; ngành công nghiệp tăng trưởng âm; ngành du lịch, dịch vụ đang phục hồi nhưng chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế, tỷ lệ khách du lịch lưu trú trên địa bàn đạt thấp; tiến độ giải ngân vốn đầu tư công chưa đạt kế hoạch. Triển khai thực hiện một số dự án gặp nhiều vướng mắc; số doanh nghiệp có phát sinh thuế thấp. Tình trạng thiếu thuốc, vật tư, hóa chất, sinh phẩm phục vụ công tác khám, chữa bệnh của ngành y tế chưa có các giải pháp để khắc phục. Nhiều tồn đọng chậm được giải quyết.

Ban hành thêm nhiều chính sách mới

Tại Kỳ họp thứ 8, với trách nhiệm cao trước cử tri, tâm huyết để việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển KT-XH ngày càng nhanh, bền vững, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân, HĐND tỉnh đã xem xét thông qua 15 Nghị quyết, gồm: Nghị quyết về quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, tỉnh và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh; Về phân định các nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh

Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2025; Quy định một số chính sách giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022 - 2025; Một số chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022 - 2025; Một số cơ chế, chính sách đối với lĩnh vực Y tế công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2022 - 2025...

Đây là kết quả sự vận dụng đúng đắn quan điểm của Đảng, quy định của pháp luật và thực tiễn để cụ thể hóa bằng các nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh nhằm tập trung giải quyết những vấn đề quan trọng, cấp bách của địa phương. Các nghị quyết đã được xây dựng chặt chẽ, đúng quy trình, hợp hiến hợp pháp, sát thực tiễn và có tính khả thi cao; có tác động lớn đến phát triển KT-XH và đời sống Nhân dân cả trước mắt và lâu dài, trong đó, một số nghị quyết có ảnh hưởng sâu, rộng được cử tri và Nhân dân quan tâm.

Để nghị quyết HĐND tỉnh nhanh chóng đi vào thực tiễn, thực sự góp phần vào sự phát triển KT-XH, đảm bảo quốc phòng - an ninh, Ủy ban nhân dân tỉnh cần chủ động xây dựng kế hoạch, cụ thể hóa nghị quyết của HĐND thành các chương trình, kế hoạch trong thời gian sớm nhất. Tập trung chỉ đạo các sở, ngành kịp thời ban hành văn bản hướng dẫn, thống nhất, làm cơ sở để các địa phương, đơn vị thực hiện Nghị quyết có hiệu quả.

Cùng với đó, HĐND tỉnh sẽ tăng cường khảo sát, giám sát để kịp thời phát hiện những bất cập trong quá trình thực hiện, nhất là những nghị quyết liên quan đến cơ chế, chính sách trên các lĩnh vực, có sự điều chỉnh lớn, có tác động đến nhiều đối tượng; chú trọng thông tin phản hồi của các đối tượng tác động; ý kiến phản ánh của chính quyền cơ sở... Qua đó kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp, đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả của nghị quyết HĐND.

Tin tưởng, với những chính sách sát đúng với thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh, các nghị quyết sẽ nhanh chóng đi vào cuộc sống, góp phần cùng toàn tỉnh thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra./

T.T.A



Khu vực mỏ đã giải phóng mặt bằng rộng hơn 741 ha, thuộc địa bàn 3 xã Thạch Khê, Đinh Bàn, Thạch Hải (huyện Thạch Hà). Ảnh: Đức Hùng

CƠ SỞ KHOA HỌC CỦA VIỆC NÊN DỪNG KHAI THÁC MỎ SẮT THẠCH KHÊ

THS. NGUYỄN TRỌNG THẮNG
Hội Khoa học Kinh tế Hà Tĩnh

Việc nên ngừng hay tiếp tục khai thác mỏ sắt Thạch Khê là câu chuyện đã được đưa ra bàn từ nhiều năm nay nhưng vẫn chưa đi đến hồi kết. Các nhà khoa học và các chuyên gia kinh tế cho rằng không nên tiếp tục khai thác mỏ sắt Thạch Khê trong khi còn tiềm ẩn nhiều rủi ro và không thấy khả thi, với những lý do sau:

Mỏ sắt có trữ lượng lớn, nhưng khó khai thác, tiềm ẩn nhiều rủi ro

Dự án “Đầu tư khai thác và tuyển quặng mỏ Thạch Khê, Hà Tĩnh” có trữ lượng khoảng 544 triệu tấn, được triển khai trên địa bàn 5 xã ven biển của huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh với diện tích đất sử dụng là 4.821 ha, được Chính phủ quyết định cho phép khai thác năm 2007 do Công ty cổ phần Sắt

Thạch Khê (TIC) làm chủ đầu tư. Dự án bắt đầu triển khai từ năm 2008, tổng vốn đầu tư là 14.500 tỷ đồng, vòng đời khai thác hơn 50 năm.

Từ những năm 1960, các chuyên gia, đoàn địa chất nước ngoài, gồm Liên Xô (sau này là CHLB Nga), Đức, Nhật Bản, Ấn Độ, Nam Phi... đã tiến hành khoan thăm dò, lập báo cáo kết quả thăm dò, nhằm phục vụ cho việc lập dự án đầu tư khai thác mỏ sắt này. Mặc dù đã tốn nhiều công sức, tiền của cho việc lập dự án, nhưng cuối cùng không một liên doanh, hay công ty nước ngoài nào bỏ vốn đầu tư khai thác mỏ sắt Thạch Khê. Lý do mà các tập đoàn khai thác mỏ của thế giới từ bỏ đầu tư dự án sắt Thạch Khê chủ yếu

là do địa hình phức tạp, khó khai thác, hiệu quả kinh tế không cao, quá nhiều rủi ro, mất an toàn trong quá trình khai thác và nguy cơ ảnh hưởng môi trường nghiêm trọng. Do đặc thù khu vực mỏ có vị trí sát biển, bờ mỏ là cát biển, địa chất thủy văn phức tạp, từ mặt đất đến -140m là cát xen sét, tồn tại nhiều nước ngầm (*lượng nước chảy vào moong khai thác lớn nhất 9.717 m³/h*), rất dễ gây sạt, trượt khi tiêu thoát nước, dẫn đến nguy cơ sạt lở tầng khai thác và bờ mỏ trên các tuyến đường vận tải trong khu vực mỏ. Việc khai thác mỏ đòi hỏi yêu cầu rất cao về giải pháp kỹ thuật và trình độ công nghệ. Trong khi đó, thiết kế kỹ thuật của dự án hiện nay đang thực hiện theo công nghệ khai thác mỏ lộ thiên, truyền thống, giống như khai thác mỏ than và đá xây dựng, công nghệ lạc hậu, không phù hợp với điều kiện thực tế, khó có thể thể khai thác được dưới độ sâu trên 100 m. Một trong những vấn đề quan tâm của các nhà khoa học đó là vấn đề tháo khô, thoát nước mỏ. Theo đánh giá của 2 chuyên gia: Ths Lưu Văn Thực, Viện Khoa học công nghệ mỏ - Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) và PGS.TS Hồ Sỹ Giao, Hội Khoa học công nghệ mỏ Việt Nam thì điều kiện địa chất thủy văn của mỏ sắt Thạch Khê rất phức tạp, gây khó khăn cho quá trình khai thác, nguy cơ rủi ro, mất an toàn rất lớn.

Hiệu quả kinh tế không cao

Trữ lượng quặng khai thác theo lý thuyết là 544 triệu tấn, thực tế là 370 triệu tấn, thời gian khai thác 30-50 năm. Công nghệ: Sử dụng máy xúc, nổ mìn, vận chuyển bằng ô tô tải trọng lớn chở quặng ra điểm tuyển quặng và chất thải ra bãi thải. Tháo khô mỏ bằng 50-90 giếng khoan liên tục bơm nước trong lòng mỏ đổ ra sông Thạch Đổng. Công suất từ 3.000m³ nước/h đến 15.000m³ nước/h. Tổng đất, đá đổ ra bãi thải 680 triệu m³ tức là 1.565 triệu tấn. Bình quân phải đào đi 4,2

tấn đất đá để lấy được 1 tấn quặng. Độ sâu khai thác quặng lên đến cuối kỳ là -550m. Càng xuống độ sâu càng khó khai thác và chi phí rất tốn kém.

Theo các chuyên gia Nga, chất lượng quặng có hàm lượng FE cao, nhưng hàm lượng kẽm Zn quá cao, xấp xỉ 0.07% (*thông thường Zn cỡ 0.01%*). Hàm lượng kẽm trong quặng cao, quá trình luyện thép kẽm sẽ bốc hơi dưới dạng ô xít, thấm vào thành (xốp) gạch chịu lửa, làm nứt gạch thành lò cao, dẫn đến phá hủy thành lò. Chi phí cho bảo dưỡng, sửa chữa lò cao phải thường xuyên hơn, tốn kém hơn, ảnh hưởng đến sản lượng. Hơn nữa, chỉ quặng mỏ Thạch Khê không thể luyện gang thép được, mà phải pha trộn với các loại quặng khác. Vì vậy, nếu chỉ để đáp ứng nhu cầu trong nước thì nhập khẩu nguyên liệu là rẻ nhất, tránh được vấn đề môi trường do khai thác tạo ra. Các tập đoàn nước ngoài cũng đưa ra giải pháp khai thác mỏ bằng cách phải dành 3 năm để xây một bức tường khổng lồ bao quanh mỏ rồi từ đó hạ dần mực nước ngầm xuống. Tuy nhiên, cách làm này làm tăng 30% giá thành khai thác. Ngoài chi phí tốn kém, mỏ còn phải đối mặt với việc phải dừng hoạt động trong 3 tháng mùa mưa nên hiệu quả không cao. Các chuyên gia nước ngoài khuyên chỉ nên khai thác mỏ đến độ sâu 300 m, còn lại thì bỏ, chờ khi khoa học tiến bộ có công nghệ khai thác tiên tiến phù hợp và giải quyết được tỷ lệ kẽm trong quặng cao thì mới khai thác tiếp. Với công nghệ hiện nay, nếu cố tình khai thác thì về sau chủ đầu tư sẽ phải đối mặt tình trạng có quặng nhưng không thể bán được do tỷ lệ kẽm quá cao.

Phân tích so sánh giữa cái được, mất; lợi ích và thiệt hại về kinh tế và môi trường; từ quan điểm phát triển nông nghiệp bền vững, các nhà nghiên cứu thuộc Hội Khoa học và Phát triển nông thôn Việt Nam nhận

thấy, khai thác mỏ sắt Thạch Khê là một dự án kinh tế lớn, tầm ảnh hưởng không chỉ bó hẹp trong phạm vi vùng nông thôn thuộc dự án mà còn vượt ra ngoài ranh giới của địa phương nên cần thận trọng trong việc lựa chọn. Với những hạn chế về kỹ thuật và công nghệ, dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê sẽ không mang lại hiệu quả kinh tế như kỳ vọng mà ngược lại còn gây nhiều hệ lụy khó khắc phục về môi trường và xã hội.

Phương án vận chuyển không khả thi

Với phương án sử dụng ô tô để vận chuyển trong mỏ, công suất giai đoạn 1 là 5 triệu tấn/năm, nếu vận chuyển tần suất 300 ngày/năm, thì cần 709 chuyến xe/ngày, cứ 2 phút/chuyến; đồng thời trong mỏ tốc độ đạt khoảng 10 km/h sẽ tạo ra lưu lượng xe lưu thông dày đặc. Với dự án giai đoạn 2, đạt 10 triệu tấn/năm thì khối lượng vận tải tăng gấp đôi, nên phương án vận chuyển ô tô trong mỏ là không khả thi. Việc vận chuyển quặng từ mỏ về nơi luyện bằng đường bộ sẽ rất khó khăn; lưu lượng xe lớn, khả năng chịu tải của đường bộ là khó có thể đáp ứng, chất lượng đường nhanh xuống cấp dẫn đến quá tải so với năng lực hạ tầng, dễ gây mất an toàn giao thông, ô nhiễm môi trường... Còn nếu sử dụng phương án đầu tư cảng biển để vận chuyển quặng thì vị trí dự kiến xây dựng cảng là vùng biển ngang (xã Thạch Hải, huyện Thạch Hà) có đặc điểm ven bờ cạn và thoải, phương án xây dựng cảng tại vùng dự án là không khả thi. Cả hai phương án vận chuyển bằng đường bộ hay đường thủy đều bất cập, khó thực hiện.

Hậu quả môi trường và xã hội rất lớn

Khi xem xét các yếu tố ảnh hưởng của dự án đến môi trường và xã hội, GS.TS Đặng Trung Thuận - Chủ tịch Hội Địa hóa Việt Nam đã khẳng định: Dự án chưa chứng minh rõ được hiệu quả kinh tế, trong khi hậu

quả về môi trường, xã hội rất lớn, thấy rõ và không dễ giải quyết. GS.TS Vũ Trọng Hồng, Nguyên Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho rằng, địa bàn khai thác quặng ở mỏ sắt Thạch Khê dễ tổn thương do đây là vùng đồi cát, giao nhau giữa bờ biển với dãy núi cao đang tiến dần về hướng biển. Mặt khác, đây là địa bàn thường xuyên chịu tác động của biển như hải lưu, sóng, bão, áp thấp nhiệt đới, trong lịch sử khu vực này đã từng xảy ra động đất 6,1 độ richter, dấu vết của sóng thần còn lưu tại những cồn cát tự nhiên từ xa xưa. Trong khi đó năng lực của TIC - chủ đầu tư dự án chưa đáp ứng được điều kiện để khai thác, kể cả với giai đoạn I là bốc đất tầng phủ, bồi thường giải phóng mặt bằng. Các vấn đề về môi trường và xã hội mà các chuyên gia nêu ra là suy giảm nước ngầm, nước mạch tại khu vực xung quanh mỏ, ảnh hưởng đến cả thành phố Hà Tĩnh và các huyện lân cận. Nguy cơ cạn kiệt nước ngầm nước mạch, nguy cơ nhiễm mặn và sa mạc hóa vùng đất ven biển Hà Tĩnh là không thể tránh khỏi. Ngoài ra còn phải giải quyết nhiều vấn đề khác để bảo đảm sinh kế, di dân, tái định cư, nguy cơ tranh chấp và xung đột môi trường, giải quyết việc làm và ổn định cuộc sống cho hàng ngàn người dân xung quanh khu vực khai thác mỏ.

Chủ đầu tư năng lực kém và chưa tuân thủ đúng các quy định của pháp luật

Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, năng lực tài chính của Công ty CP Sắt Thạch Khê không đáp ứng nhu cầu vốn đầu tư Tổ hợp dự án theo tiến độ, cho dù tổng mức đầu tư của dự án 3 năm có tới 2 lần điều chỉnh giảm. Sau 2 lần điều chỉnh (*giảm 2.300 tỷ đồng*), dự án vẫn chưa tính hết chi phí liên quan vào tổng mức đầu tư của dự án và chưa dự báo giá quặng sắt trong dài hạn nên không đủ cơ sở tính toán hiệu quả dự án. Trong báo cáo đánh giá những hệ lụy và giải pháp xử lý đối

với dự án khai thác và tuyển quặng sắt mỏ Thạch Khê (Hà Tĩnh), Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho rằng TIC thực hiện dự án chưa bảo đảm phát triển bền vững, chưa thực hiện kết luận của Bộ Chính trị về sử dụng quặng khai thác cho nhà máy sản xuất phôi thép 2 triệu tấn/năm theo giấy phép đầu tư, giấy phép khoáng sản được cấp. Trước đó, kết luận thanh tra của Tổng cục Địa chất và khoáng sản cũng chỉ ra mỏ sắt Thạch Khê thực hiện công tác thử nghiệm công nghệ trên nền cát và sét giai đoạn 1 khi chưa được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép là chưa phù hợp với quy định của Luật khoáng sản. Thời gian qua, các cổ đông TIC không có khả năng góp vốn theo tiến độ cam kết, trong khi theo quy định của Luật khoáng sản, TIC phải góp đủ vốn chủ sở hữu ít nhất bằng 30% tổng vốn đầu tư dự án, tương đương 4.350 tỉ đồng.

Bộ Công thương cũng nhận định TIC không còn tiền đầu tư trong khi nhu cầu kinh phí đầu tư lớn. Ngoài chi phí đầu tư, sản xuất còn phải nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản khoảng 114 tỉ đồng/năm, cần bổ sung thêm 1.000 tỉ phục vụ giải phóng mặt bằng, tái định cư.

Từ góp ý của các bộ, ngành, Bộ Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị Thủ tướng Chính phủ đồng ý chủ trương cho kết thúc dự án, bổ sung mỏ này vào khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia đến khi hội tụ đủ các điều kiện khai thác, khả thi về hiệu quả kinh tế.

Dừng Khai thác mỏ sắt Thạch Khê là một quyết định đúng đắn

Sau gần 10 năm hoạt động, công ty TIC làm được nhiều việc, nhưng tổng chi phí đã lên rất cao, đang trở thành con nợ đồng thời với những khó khăn về kỹ thuật và công nghệ, rủi ro môi trường có thể dẫn đến đổ vỡ cả về kinh tế, môi trường và xã hội. Các chuyên gia kinh tế đều khuyến cáo không nên khai thác vì ảnh hưởng đến môi trường

biển; khả năng thương mại thấp, chi phí khai thác tốn kém.

Dự án ảnh hưởng trực tiếp đến 6 xã với 5.928 hộ, 14.716 lao động. Trong đó, hơn 2.000 lao động có nguy cơ thất nghiệp. Dự án còn ảnh hưởng gián tiếp đến 10 xã với 41.000 nhân khẩu, phải di dân với quy mô trên 19.000 người ra khỏi khai trường và chuyển đổi nghề, giải quyết việc làm cho hơn 3.900 hộ dân.

Ghi nhận từ cộng đồng bị ảnh hưởng cho thấy, người dân không có việc làm và quá trình chuyển đổi nghề chưa được thực hiện. Dân chấp hành triển khai dự án mất đất sản xuất, không có nước sinh hoạt, không có công ăn việc làm, đời sống bấp bênh và lòng tin ngày càng suy giảm. Hầu hết người dân trong vùng dự án đều lên tiếng phản đối. Chính quyền địa phương cấp cơ sở cũng rất lo ngại về vấn đề này, các xã vùng ảnh hưởng mỏ sắt đều tha thiết mong dừng hẳn việc khai thác mỏ sắt Thạch Khê để ổn định đời sống.

Từ những phân tích đánh giá trên, tỉnh Hà Tĩnh đã kiến nghị Trung ương Đảng, Chính phủ dừng khai thác mỏ sắt để ổn định đời sống Nhân dân, hoàn trả nguyên trạng, khôi phục sản xuất, kêu gọi đầu tư vào vùng này thành Khu du lịch sinh thái và chỉ nghiên cứu khởi động lại dự án khi đủ các điều kiện nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững.

Theo hướng này, cần đưa mỏ vào dự trữ quốc gia theo Luật Khoáng sản để dành tài nguyên cho các thế hệ mai sau tiếp tục khai thác khi có công nghệ tiên tiến, phù hợp. Cái được lớn nhất về lâu dài của việc dừng khai thác dự án là tạo điều kiện để phát triển kinh tế - xã hội địa phương bền vững, tăng trưởng kinh tế vẫn đảm bảo được môi trường, nhất là môi trường dọc dài ven biển; không phải lo đối phó với những vấn đề rủi ro, hệ lụy thảm họa môi trường ảnh hưởng đến đời sống như đã diễn ra./

N.T.T



Ảnh: Ngọc Hà

CHÚ TRỌNG NĂM BẮT, PHẢN ÁNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG DƯ LUẬN XÃ HỘI, GÓP PHẦN NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH

LÊ VĂN KHÁNH

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Dư luận và dư luận xã hội (DLXH) là một hiện tượng tâm lý xã hội khá phổ biến trong đời sống xã hội, tập hợp các luồng ý kiến cá nhân trước các vấn đề, sự kiện, hiện tượng có tính thời sự, có liên quan đến lợi ích, các mối quan tâm của công chúng. Việc nắm bắt và định hướng DLXH là một nội dung quan trọng trong công tác tư tưởng của Đảng nhằm phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, điều hành của chính quyền các cấp trong việc giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh, đảm bảo ổn định tình hình chính trị, trật tự an toàn xã hội từ cơ sở.

Hoạt động nắm bắt, phản ánh và định hướng dư luận luôn được Đảng, Nhà nước hết sức coi trọng và được chỉ đạo cụ thể trong nội dung Kết luận 100-KL/TW, ngày 18/8/2014 của Ban Bí thư (khóa XI) về đổi mới và nâng cao chất lượng công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội. Đại hội XIII của Đảng tiếp tục chỉ rõ: “*Chú trọng nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, bảo đảm thống nhất tư tưởng trong Đảng, đồng thuận cao trong xã hội*”. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XIX (nhiệm kỳ 2020 - 2025) xác định rõ trong nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng Đảng: “*Chủ động nắm bắt tình hình dư luận xã hội, tăng cường công tác định hướng thông tin, đề ra các giải pháp ổn định tình hình tư tưởng. Triển khai các cuộc điều tra dư luận xã hội*”.

Trong thời gian qua, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh, chủ động triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nắm bắt, phản ánh, định hướng dư luận, tạo sự thống nhất về tư tưởng và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên quan tâm kiện toàn nâng cao chất lượng, duy trì hoạt động thường xuyên đội ngũ cộng tác viên DLXH cấp tỉnh với 32 đồng chí, hướng dẫn ban tuyên giáo cấp huyện kiện toàn đội ngũ với 294 đồng chí. Hằng năm, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng trang bị kiến thức, phương pháp nắm bắt và điều tra DLXH cho cộng tác viên, cán bộ tuyên giáo góp phần đáp ứng yêu cầu công tác trong tình hình mới. Đội ngũ cộng tác viên DLXH đã tích cực, chủ động bám sát địa bàn, lĩnh vực, kịp thời nắm bắt, tập hợp, phản ánh khách quan, trung thực các luồng ý kiến, tâm tư, tình cảm, ý chí, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trước các vấn đề, sự kiện, hiện tượng có tính thời sự ở trong nước và quốc tế; nhất là đối với các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và việc triển khai thực hiện các chủ trương chính sách ở địa phương.

Hoạt động nắm bắt, phản ánh dư luận được thực hiện qua nhiều kênh: từ báo cáo của đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội; báo cáo của ban tuyên giáo và cộng tác viên các cấp; từ các trang mạng xã hội (*zalo, facebook...*), các phương tiện truyền thông đại chúng, duy trì việc điểm báo 01 lần/ngày cho các đồng chí lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo các địa phương, đơn vị. Phát huy hiệu quả vai trò của đội ngũ báo cáo viên các cấp trong việc đảm bảo thông tin hai chiều, từ tuyên truyền, định hướng thông tin đến nắm bắt, phản ánh dư luận xã hội từ cơ sở. Năm 2021 và 6 tháng đầu năm 2022, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã xây dựng 15 báo cáo định kỳ, 04 báo cáo chuyên đề và nhiều phản ánh nhanh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy để chỉ đạo các đơn vị liên quan giải quyết kịp thời và hiệu quả những bức xúc, kiến nghị hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; ngăn ngừa những tư tưởng lệch lạc và hạn chế đơn thư, khiếu nại,

kiếu kiện vượt cấp; tuyên truyền, định hướng tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân để triển khai hiệu quả các mục tiêu, chương trình phát triển của địa phương.

Phối hợp với Viện Dư luận xã hội, Ban Tuyên giáo Trung ương, ban tuyên giáo các huyện, thị, thành ủy tổ chức 06 cuộc điều tra, khảo sát nắm bắt DLXH (04 cuộc trực tiếp: 02 cuộc trực tuyến) về tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên và Nhân dân trước các chủ trương, chính sách của tỉnh, của đất nước tác động trực tiếp đến người dân; chủ trì 01 cuộc điều tra trực tuyến và trực tiếp về kết quả sau 01 năm triển khai tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn các địa phương, đơn vị duy trì chế độ báo cáo hằng tháng và báo cáo đột xuất khi có vấn đề phát sinh, đặc biệt là những vấn đề liên quan đến an ninh trật tự, vấn đề nhạy cảm, phức tạp. Nhờ đó, việc theo dõi, nắm bắt, phản ánh DLXH từng bước đi vào nề nếp góp phần phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền địa phương.

Trên cơ sở nắm bắt thông tin từ DLXH, ngành Tuyên giáo đã quan tâm định hướng dư luận xã hội trước các vấn đề phức tạp, mới phát sinh, góp phần ổn định tình hình tư tưởng ở cơ sở. Thường xuyên đổi mới, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, trong đó hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền miệng đóng vai trò hết sức quan trọng. Hiện nay, toàn tỉnh có 5 báo cáo viên Trung ương; 52 báo cáo viên cấp tỉnh; 433 báo cáo viên cấp huyện, 180 báo cáo viên của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; 3.700 tuyên truyền viên nòng cốt của Đảng ở cấp xã và tương đương; 6.902 tuyên truyền viên ở thôn, tổ dân phố. Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp đã góp phần tích cực trong công tác định hướng DLXH.

Từ năm 2021 đến nay, đã tổ chức 17 Hội nghị báo cáo viên Tỉnh ủy bằng hình thức trực tuyến và trực tiếp (có 03 hội nghị trực tuyến tới các điểm cầu cấp huyện, cấp xã), với gần 3.900 lượt người

nghe; biên tập, phát hành trên 3.000 bộ tài liệu tham khảo cho đội ngũ báo cáo viên, cán bộ tuyên giáo các cấp. Cấp huyện tổ chức được hơn 233 Hội nghị báo cáo viên cấp huyện, với gần 7000 lượt người tham dự, xuất bản trên 11.250 cuốn Bản tin. Định kỳ biên tập tài liệu phục vụ sinh hoạt chi bộ hàng tháng nhằm nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, thực hiện công tác tuyên truyền miệng và định hướng tư tưởng trong cán bộ, đảng viên, Nhân dân.

Căn cứ hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương, các sự kiện trọng đại của đất nước, quê hương và nhiệm vụ chính trị của tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức các cuộc giao ban báo chí định kỳ và khi cần thiết nhằm định hướng công tác tuyên truyền trọng tâm trong tháng cho các địa phương, đơn vị, các cơ quan báo chí Trung ương, địa phương đóng trên địa bàn. Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh, các cơ quan báo chí Trung ương và tỉnh bạn đóng trên địa bàn, các địa phương, đơn vị thường xuyên đăng tải tin, bài, phóng sự, các chuyên trang, chuyên mục phản ánh đầy đủ, toàn diện các mặt của đời sống xã hội. Đặc san Thông tin - Tư tưởng của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xuất bản 15 số với 800 tin, bài, ảnh; phát hành 108.600 cuốn đến 100% Chi bộ cơ sở trong toàn tỉnh phục vụ công tác tuyên truyền các sự kiện lớn của tỉnh. Hoạt động của hệ thống các cơ quan báo chí truyền thông đã góp phần tích cực trong định hướng DLXH.

Ban Chỉ đạo 35 tỉnh và Ban Chỉ đạo 35 các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc đã tập trung chỉ đạo, triển khai đồng bộ các biện pháp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái và các thông tin xấu, độc trên Internet, mạng xã hội; Nhóm chuyên gia và Cộng tác viên trên địa bàn tỉnh tham gia viết và đăng tải hơn 3.500 bài đấu tranh, phản bác; trên 10 ngàn lượt bình luận đối với các tài khoản bất mãn, chống đối, đăng tải thông tin sai trái, xuyên tạc, kích động Nhân dân. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ đạo 35 Trung ương; Ban Chỉ đạo 35 Quân khu 4, Ban Chỉ đạo 35 các tỉnh, thành trong cả nước trong việc chia sẻ thông tin, cung cấp tài liệu để tuyên truyền và đấu tranh

phản bác các vấn đề liên quan đến tình hình trong nước, trong tỉnh. Công an tỉnh đã xác minh làm rõ 71 trường hợp, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông ra quyết định xử phạt 65 trường hợp vi phạm với số tiền 355.500.000 VNĐ nhằm giáo dục, răn đe, cảnh tỉnh các đối tượng. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan chức năng có biện pháp siết chặt quản lý các trang mạng xã hội, kịp thời ngăn chặn các thông tin xấu, độc, thông tin sai sự thật, gây ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý người dân và sự ổn định, phát triển của tỉnh, của đất nước.

Ban Tuyên giáo chủ động xây dựng chương trình phối hợp với Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát Nhân dân tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh; phối hợp có hiệu quả với các ban, sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh trong việc cung cấp thông tin, định hướng tuyên truyền trên các lĩnh vực trước những vấn đề được dư luận quan tâm. Qua đó, tạo sự ổn định về chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và nhiệm vụ chính trị của các địa phương, đơn vị...

Công tác nắm bắt, phản ánh dư luận xã hội đã trở thành kênh thông tin quan trọng giúp các cơ quan lãnh đạo, quản lý đánh giá đúng, sát thực hơn quá trình xây dựng, hoàn thiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của địa phương để tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả hơn. Giúp cấp ủy, chính quyền các cấp đánh giá sát tình hình tâm trạng, tư tưởng của các tầng lớp Nhân dân, kịp thời đề xuất giải pháp tuyên truyền, định hướng dư luận; khắc phục tình trạng nhiễu thông tin, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân trước những vấn đề mới, phức tạp, phát sinh; tạo sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng, chống dịch Covid-19 và thúc đẩy phát triển kinh tế, thực hiện thắng lợi các mục tiêu chính trị trên địa bàn.

Bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được, công tác nghiên cứu, nắm bắt thông tin và định hướng dư luận xã hội trên địa bàn tỉnh vẫn còn

một số hạn chế đó là: Một số cấp ủy, chính quyền, địa phương không phản ánh những thông tin nổi cộm, bức xúc và đầy đủ ý kiến, nguyện vọng của Nhân dân. Một số thông tin từ cơ sở được sàng lọc, báo cáo, đánh giá mang tính chủ quan của các cán bộ phụ trách hoặc ý chí của lãnh đạo đã ảnh hưởng đến tính chính xác của thông tin. Cán bộ làm công tác dư luận xã hội còn có nhiều hạn chế, yếu trong phát hiện và dự báo sớm một số vụ việc gây bức xúc dư luận ở địa phương. Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong nắm bắt và định hướng dư luận đối với những vấn đề nảy sinh chưa chặt chẽ. Công tác tuyên truyền, cung cấp thông tin định hướng dư luận có lúc chưa kịp thời, đồng bộ tạo sức lan tỏa lớn, nhất là trước các vấn đề mới phát sinh. Đấu tranh phản bác các thông tin sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch trên mạng xã hội còn bị động, lúng túng.

Để tiếp tục chủ động nắm bắt, phản ánh và định hướng dư luận xã hội cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh, thời gian tới cần tập trung thực hiện một số nội dung sau:

Thứ nhất, tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu và định hướng dư luận xã hội theo quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XIX; Hướng dẫn 167 - HD/BTGTW, ngày 26/12/2015 của Ban Tuyên giáo Trung ương về đổi mới và nâng cao chất lượng công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội; Nghị quyết 09 - NQ/TU, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên giáo trong tình hình mới. Việc nắm bắt tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân là nhiệm vụ của cấp ủy, cơ quan, đơn vị; người đứng đầu cơ quan, đơn vị định kỳ hàng tháng, đột xuất nghe báo cáo dư luận, xem đây là một kênh thông tin quan trọng phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ chính trị trong từng thời điểm.

Thứ hai, chú trọng phát huy dân chủ cơ sở, duy trì và làm tốt công tác đối thoại, tiếp xúc công dân, cùng với lấy ý kiến rộng rãi của các tầng lớp Nhân dân đối với việc triển khai chương trình phát

triển kinh tế - xã hội, công trình, dự án; những vấn đề nhạy cảm liên quan đến công tác cán bộ, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực,... qua đó chỉ đạo các ngành, đơn vị liên quan giải quyết kịp thời những vấn đề tư tưởng, DLXH nảy sinh ngay trong từng chủ trương, chính sách ngay từ cơ sở, không để tâm trạng lo lắng, bức xúc kéo dài dẫn đến trở thành điểm nóng khó giải quyết.

Thứ ba, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của ban tuyên giáo các cấp đối với công tác nắm bắt tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; nâng cao trách nhiệm phối hợp giữa các ban, ngành có liên quan trong công tác cung cấp thông tin, định hướng và xử lý kịp thời những vấn đề được DLXH quan tâm. Chú trọng nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng hoạt động báo chí; phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên Ban chỉ đạo 35 các cấp.

Thứ tư, quan tâm kiện toàn đội ngũ làm công tác DLXH, đặc biệt chú trọng cán bộ có trình độ chuyên môn về xã hội học, tâm lý học, có trình độ chính trị, hiểu biết toàn diện về các lĩnh vực, có kỹ năng tiếp xúc với Nhân dân, phát hiện nguồn thông tin, nhất là khả năng tổng hợp, đánh giá tầm quan trọng của thông tin để có dự báo và định hướng thông tin đối với DLXH.

Thứ năm, chủ động ứng dụng công nghệ thông tin tổ chức các cuộc thăm dò dư luận, điều tra xã hội học liên quan tình hình thực hiện chủ trương, chính sách lớn của tỉnh; thông qua điều tra, thăm dò dư luận nhằm đưa ra các nhận định, đánh giá, dự báo tình hình và tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền định hướng tư tưởng, DLXH; kịp thời điều chỉnh các chủ trương, chính sách nhằm tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp góp phần tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, nghị quyết đại hội đảng các cấp và các mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đã đề ra./

L.V.K



Chi bộ thôn Giang Hà, xã Thạch Kim, huyện Lộc Hà nghiêm túc tham gia sinh hoạt chuyên đề “tự soi, tự sửa”. Ảnh: P.V

ĐẢNG BỘ HUYỆN LỘC HÀ XÂY DỰNG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG VÀ ĐẢNG VIÊN: “TỪ NHẬN THỨC ĐẾN HÀNH ĐỘNG”

NGUYỄN THẾ HOÀN

TUV, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Lộc Hà

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn “Để lãnh đạo cách mạng, Đảng phải mạnh. Đảng mạnh là do có nhiều chi bộ tốt, chi bộ tốt là do các đảng viên đều tốt”. Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn chú trọng công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng theo hướng ngày càng trong sạch, vững mạnh; xem nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên là nội dung cốt lõi của công tác xây dựng Đảng. Đồng thời khẳng định “Đảng lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên”; “Tổ chức cơ sở đảng là nền tảng của Đảng, là hạt nhân chính trị ở cơ sở”; “Đảng viên Đảng Cộng

sản Việt Nam là chiến sĩ cách mạng trong đội tiên phong của giai cấp công nhân, Nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam”...

Đảng bộ huyện Lộc Hà có 30 tổ chức cơ sở đảng; có 187 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở; có 4.338 đảng viên. Nhận thức đúng đắn vị trí, vai trò và tầm quan trọng về xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên trên địa bàn, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, nhất là sau Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020 - 2025. Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Nghị quyết chuyên đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, công tác đảng viên, trong

đó tập trung nhiều giải pháp để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy định số 1193-QĐ/TU, ngày 05/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ; phân công các thành viên đoàn công tác hàng tháng tham dự sinh hoạt tại các tổ chức cơ sở đảng vừa để chỉ đạo, vừa nắm bắt tình hình, tư tưởng của tổ chức đảng, đảng viên trong triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hàng tháng tổng hợp, biên soạn tài liệu sinh hoạt, cập nhật thông tin, tình hình thời sự, chính trị, kinh tế, xã hội, các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để các chi bộ kịp thời thông tin đến đảng viên. Hàng năm giao chỉ tiêu về phát triển đảng viên cho các tổ chức cơ sở đảng; tổ chức các lớp bồi dưỡng cảm tình đảng cho quần chúng ưu tú; tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác đảng tại cơ sở.

Trong những năm qua, công tác xây dựng đảng và đảng viên ở các tổ chức cơ sở đảng đã có bước chuyển biến rõ nét; nhận thức, trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên về vị trí, vai trò, hạt nhân chính trị, nền tảng trong công tác xây dựng đảng ở cơ sở được nâng cao; các tổ chức cơ sở đảng thực hiện tốt công tác chuẩn bị nội dung, chế độ sinh hoạt thường kỳ, sinh hoạt chuyên đề theo quy định của đảng; thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức sinh hoạt theo hướng thiết thực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong tình hình mới; đảm bảo thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu trong sinh hoạt.

Sau mỗi cuộc sinh hoạt, các tổ chức cơ sở đảng ban hành nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện, gắn với tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nhiệm vụ do cấp trên giao;

nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh...; thực hiện tốt quy chế dân chủ; các hương ước, quy ước ở cơ sở; đảm bảo an ninh trật tự nông thôn; phòng chống các tệ nạn xã hội,... Hầu hết các tổ chức cơ sở đảng đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) thành nội dung sinh hoạt thường xuyên, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tập trung nâng cao chất lượng công tác phát triển, quản lý đảng viên, gắn với đánh giá, phân loại, sàng lọc đảng viên không đủ tư cách đưa ra khỏi Đảng.

Tuy nhiên, so với yêu cầu, nhiệm vụ thực tế, công tác xây dựng đảng và đảng viên ở một số tổ chức đảng còn nhiều khó khăn, hạn chế: công tác quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, quy định, hướng dẫn của Trung ương, tỉnh, huyện về sinh hoạt chưa được thường xuyên; tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu trong sinh hoạt chưa cao; việc đổi mới và chuẩn bị nội dung sinh hoạt thường kỳ, sinh hoạt chuyên đề còn hạn chế; vai trò, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu, giữ gìn đoàn kết, thống nhất trong sinh hoạt của mỗi đảng viên chưa cao; công tác phát triển đảng viên còn chạy theo số lượng, chưa coi trọng chất lượng; công tác quản lý, rà soát, sàng lọc đảng viên không đủ tư cách cho ra khỏi đảng chưa được thường xuyên.

Trong thời gian tới, để tiếp tục xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh trên địa bàn, Đảng bộ huyện Lộc Hà tập trung lãnh đạo triển khai thực hiện có hiệu quả một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Thứ nhất, tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 30/3/2007 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; Quy định

số 1193-QĐ/TU, ngày 05/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quy định về việc đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ; Kết luận số 55-KL/TU, ngày 14/11/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 30/3/2007 của Ban Bí thư; Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương về một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; nâng cao nhận thức cho cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên về ý nghĩa, tầm quan trọng về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Chấp hành Trung ương về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng; Hướng dẫn số 02-HD/BTCTW, ngày 12/4/2021 của Ban Bí thư về tiêu chí, quy trình rà soát, phát hiện, giáo dục, giúp đỡ, sàng lọc, đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng; Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 18/01/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về nghiệp vụ công tác đảng viên.

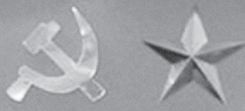
Xác định công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh là nhiệm vụ quan trọng, trách nhiệm thường xuyên, liên tục của các cấp ủy đảng, đảng viên; nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên là nhân tố quyết định năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của các tổ chức cơ sở đảng làm thước đo năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; kết hợp giữa xây dựng cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh với củng cố, chấn chỉnh cơ sở đảng yếu kém. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng phải đi đôi với xây dựng, củng cố hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu trong sinh hoạt đảng; tạo môi trường để đảng viên

rèn luyện, phấn đấu, nâng cao bản lĩnh chính trị, tính tiên phong, gương mẫu, thực hiện nghiêm các nguyên tắc về sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; tăng cường mối quan hệ máu thịt với Nhân dân và chịu sự giám sát của Nhân dân; phải dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng và rèn luyện đảng viên; chú trọng đến việc rèn luyện, bồi dưỡng quần chúng, đối tượng cảm tình đảng, trước khi vào Đảng phải thực sự là những quần chúng ưu tú không chỉ về năng lực công tác mà phải thực sự tiêu biểu về phẩm chất, đạo đức, lối sống, có động cơ trong sáng; thực hiện nghiêm công tác quản lý, rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Tăng cường bám sát cơ sở, phân công thành viên đoàn công tác, gắn với kiểm tra, giám sát các thành viên đoàn công tác tham gia chỉ đạo, sinh hoạt định kỳ tại các tổ chức cơ sở đảng theo quy định; kịp thời nhắc nhở, xử lý những đồng chí thiếu ý thức, trách nhiệm, chấp hành không nghiêm các quy định về cán bộ tham gia sinh hoạt, chỉ đạo cơ sở. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ công tác đảng, đảng viên cho cán bộ làm công tác Đảng ở các cấp; đổi mới nội dung tập huấn theo tinh thần cầm tay, chỉ việc, thiết thực, cụ thể, tránh hình thức, lãng phí, không hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc chế độ giao ban theo định kỳ để nắm bắt, theo dõi chấn chỉnh các tổ chức đảng còn nhiều hạn chế.

Thứ hai, các tổ chức cơ sở đảng, thường xuyên đổi mới nội dung sinh hoạt, thực hiện đúng nguyên tắc về tổ chức sinh hoạt đảng; tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong đảng. Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; cung cấp thông tin, tài liệu chính thống đến tận đảng viên để kịp thời truyền đạt, phổ biến cho đảng viên trước kỳ họp. Hằng quý các tổ chức cơ sở đảng đăng ký nội dung sinh hoạt chuyên đề gửi cấp ủy cấp trên theo dõi, chỉ đạo;

(Xem tiếp trang 31)



Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh và Sở Nội vụ ký kết Quy chế phối hợp công tác. Ảnh: P.V

NGÀNH NỘI VỤ TIẾP TỤC NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THAM MƯU THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

PHAN THỊ TỐ HOA
Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh

Cương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 ban hành kèm theo Nghị quyết số 76/NQ-CP, ngày 15/7/2021 của Chính phủ đã xác định xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CB, CC, VC) chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước là một trong những nhiệm vụ trọng tâm cải cách hành chính 10 năm tới. Do đó, tăng cường quản lý và nâng cao chất lượng đội ngũ CB, CC, VC là một trong những nội dung được ngành Nội vụ tập trung triển khai thực hiện.

Tính đến thời điểm 31/12/2021, tổng số

CB, CC, VC đang làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Hà Tĩnh là 30.274 người. Trong đó, cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện là 1.966 người; viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập là 28.308 người.

Với vai trò là cơ quan chuyên môn tham mưu UBND tỉnh về công tác quản lý đội ngũ CB, CC, VC, thời gian qua, Sở Nội vụ đã nỗ lực, tập trung tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý đội ngũ và đạt được một số kết quả tích cực, cụ thể: Đã tham mưu kế hoạch giao biên chế công chức

hành chính, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo trong chỉ tiêu được Bộ Nội vụ giao, không vượt quá số lượng được phân bổ. Công tác tuyển dụng công chức, viên chức; bổ nhiệm công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, đảm bảo dân chủ, công khai và phát huy được tính chủ động của các cơ quan, đơn vị. Việc triển khai thực hiện khắc phục sai phạm trong công tác tuyển dụng CB, CC, VC theo Kết luận số 71-KL/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư; Hướng dẫn số 2965/HD-BNV ngày 15/6/2020 của Bộ Nội vụ, đảm bảo nghiêm túc, khách quan, minh bạch, đúng quy định. Thực hiện tốt chế độ tiền lương, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và các chế độ, chính sách khác đối với CB, CC, VC. Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ CB, CC, VC. Công tác đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC được quan tâm đúng mức; nội dung, hình thức, chương trình đào tạo, bồi dưỡng đa dạng và đổi mới hơn. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực thi công vụ đối với công chức, viên chức. Việc đánh giá công chức, viên chức hàng năm được triển khai thực hiện đúng quy định của Chính phủ về đánh giá CB, CC, VC.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý đội ngũ CB, CC, VC trên địa bàn tỉnh còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế, như: Tại một số cơ quan, đơn vị, việc bổ nhiệm lại công chức, viên chức, tuyển dụng viên chức chưa đảm bảo thời gian theo quy định; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý CB, CC, VC chưa được triển khai đầy đủ, đồng bộ; công tác đào tạo, bồi dưỡng có lúc, có nơi chưa gắn với công tác quy hoạch và bố trí sử dụng CB, CC, VC; đội ngũ công chức, viên chức có số lượng lớn, nhưng chất lượng chưa đồng đều; một bộ phận CB, CC, VC thiếu tính chuyên nghiệp, thiếu tâm huyết, còn có biểu hiện quan liêu, những nhiều; chất lượng thực thi một số nhiệm vụ,

công vụ chưa cao; việc nhận xét, đánh giá công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị chưa đi vào thực chất, còn có tâm lý nể nang, ngại va chạm, thiếu nhất quán trong quán triệt, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; tinh giản biên chế chưa thực sự gắn với cơ cấu lại đội ngũ CB, CC, VC.

Có thể nói, xác định đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý CB, CC, VC là nhiệm vụ cơ bản trong lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của ngành Nội vụ. Đây là nội dung quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương và là nhiệm vụ trọng tâm trong kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh, hướng tới mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ theo quan điểm chỉ đạo tại Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp.

Để nâng cao chất lượng tham mưu thực hiện công tác quản lý đội ngũ CB, CC, VC trên địa bàn tỉnh, trong thời gian tới, ngành Nội vụ cần tập trung triển khai thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước gắn với trách nhiệm người đứng đầu về sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng đội ngũ CB, CC, VC thuộc thẩm quyền quản lý. Kiên trì giữ ổn định và thực hiện tinh giản biên chế, giảm số lượng phải gắn với việc cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ. Thực hiện đồng bộ các giải pháp trong quản lý, sử dụng, tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, thôi việc, đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao chất lượng CB, CC, VC.

Thứ hai, tiếp tục đổi mới công tác tuyển dụng trên cơ sở tiêu chuẩn cụ thể đối với từng vị trí việc làm, theo quy trình chặt chẽ, trách nhiệm, rõ ràng, công khai, minh bạch; thực hiện tốt các chính sách trọng dụng và thu hút

nguồn nhân lực trẻ có trình độ cao. Đổi mới cách thức tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức nghiêm túc, minh bạch, khách quan, công bằng.

Thứ ba, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng vị trí việc làm để làm căn cứ cho việc bố trí, sử dụng, quy hoạch, bổ nhiệm và thực hiện chính sách đối với công chức, viên chức. Thực hiện nghiêm về số lượng cấp phó trong các cơ quan, đơn vị. Tham mưu cơ quan có thẩm quyền thực hiện đúng quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan và nâng cao trách nhiệm của cấp ủy đảng, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu và cơ quan tham mưu về công tác cán bộ, để chọn đúng người có đức, có tài, có năng lực lãnh đạo, quản lý; am hiểu sâu về chuyên môn, nghiệp vụ; có phẩm chất chính trị, đạo đức, tác phong, có uy tín, xứng đáng với vị trí lãnh đạo, quản lý được bổ nhiệm. Thực hiện việc luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

Thứ tư, đổi mới công tác đánh giá công chức, viên chức theo hướng liên tục, đa chiều; theo tiêu chí cụ thể, bằng sản phẩm, thông qua khảo sát, công khai kết quả và so sánh với chức danh tương đương; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị. Đánh giá phải thực chất, đúng kết quả, hiệu quả của từng công việc, nhiệm vụ mà công chức, viên chức đảm nhiệm; trên cơ sở thực hiện kế hoạch công tác và việc theo dõi, cập nhật thường xuyên công việc và kết quả thực hiện công việc của từng người, đánh giá của người phụ trách trực tiếp, đánh giá của người quản lý cơ quan và đánh giá của tập thể trong từng cơ quan, đơn vị.

Thứ năm, từng bước tham mưu các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC, nâng cao trình độ chuyên môn, kiến thức và kỹ năng làm việc và giúp cho CB, CC, VC hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Quán triệt nhận thức và trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị sử dụng CB,

CC, VC đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt trong việc xác định nhu cầu và cử CB, CC, VC tham dự các khóa đào tạo, bồi dưỡng gắn với yêu cầu công việc.

Thứ sáu, tiếp tục tham mưu UBND tỉnh hoàn thiện và thực hiện có hiệu quả các quy định, quy chế về chế độ trách nhiệm, đạo đức công vụ, quy tắc ứng xử; xây dựng hệ thống chuẩn mực ứng xử các mối quan hệ với cơ quan nhà nước, danh nghiệp và với Nhân dân. Nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính; công chức, viên chức, đặc biệt là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải thay đổi thái độ làm việc để phục vụ lợi ích của Nhà nước, của Nhân dân; khắc phục tình trạng quan liêu, cửa quyền, sách nhiễu, tiêu cực. Chú trọng công tác thi đua, khen thưởng; nhận thức đúng về vị trí, vai trò của công tác thi đua, khen thưởng trong xây dựng cơ quan, đơn vị. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

Thứ bảy, tiếp tục tham mưu cơ quan có thẩm quyền đẩy mạnh phân cấp, phân quyền về quản lý nhà nước gắn với đề cao trách nhiệm người đứng đầu và phát huy dân chủ trong công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp. Tăng cường vai trò giám sát, công tác thanh tra, kiểm tra thực thi công vụ; đề xuất xử lý nghiêm các sai phạm trong tuyển dụng, bổ nhiệm CB, CC, VC.

Thứ tám, tiếp tục tập trung tháo gỡ những vướng mắc trong công tác quản lý, sử dụng đội ngũ CB, CC, VC bằng việc đề xuất Chính phủ, Bộ Nội vụ và các bộ, ngành có liên quan sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định còn chồng chéo, chưa cụ thể. Đồng thời, thường xuyên rà soát, xây dựng và tham mưu UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với các quy định pháp luật của Trung ương về đội ngũ CB, CC, VC trên địa bàn./.

P.T.T.H

HUYỆN NGHI XUÂN



ĐẠI HỘI

ĐẠI BIỂU ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH HUYỆN NGHI XUÂN

LẦN THỨ XXI, NHIỆM KỲ 2022 - 2027

Nghi Xuân, ngày 24 - 25 tháng 5 năm 2022



KHÁT VỌNG - TIÊN PHONG - ĐOÀN KẾT - SÁNG TẠO - PHÁT TRIỂN

Đ/c Võ Hồng Hải - UVBTV, Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy cùng lãnh đạo tỉnh, huyện Nghi Xuân tặng hoa chúc mừng Đại hội. Ảnh: P.V

TỈNH ĐOÀN HÀ TĨNH SẴN SÀNG TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐIỂM CẤP TỈNH CỦA TOÀN QUỐC

NGUYỄN NY HƯƠNG

Phó Bí thư Tỉnh đoàn, Chủ tịch Hội đồng đội tỉnh

Đại hội Đoàn Thanh niên cộng sản (TNCS) Hồ Chí Minh các cấp là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với tuổi trẻ. Bởi vậy, công tác chuẩn bị đại hội được các cấp bộ Đoàn tiến hành một cách bài bản, chất lượng, sáng tạo, linh hoạt, hiệu quả và thiết thực.

Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2022 - 2027 sẽ diễn ra vào đầu tháng 8 năm 2022. Tỉnh đoàn Hà Tĩnh vinh dự được Trung ương Đoàn lựa chọn là đơn vị tổ chức Đại hội điểm cấp tỉnh cả nước để các tỉnh Cụm Bắc Trung Bộ và Cụm Đoàn trực thuộc Trung

ương về dự học tập, rút kinh nghiệm. Đây là dịp để tổ chức Đoàn và tuổi trẻ tỉnh nhà khẳng định vai trò, vị thế của mình trong hệ thống chính trị và xã hội; là động lực thúc đẩy mạnh mẽ các phong trào thi đua yêu nước trong đông đảo cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi trên địa bàn toàn tỉnh.

Để tạo tính thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, lãnh đạo các địa phương, đơn vị đối với sự kiện Đại hội Đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đã tham mưu cho Ban Thường

vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 07/10/2021 về lãnh đạo đại hội Đoàn các cấp và Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XVIII; ban Tổ chức Tỉnh ủy đã ban hành Công văn số 555-CV/BTCTU ngày 01/9/2021 về công tác cán bộ Đoàn các cấp. Thành lập các tổ chỉ đạo đại hội, lựa chọn và tổ chức đại hội điểm ở cấp cơ sở, cấp huyện, để rút kinh nghiệm tổ chức thực hiện. Đồng thời, đội ngũ cán bộ Đoàn được tham gia các buổi tập huấn, hướng dẫn về phương pháp, quy trình, kỹ năng, nghiệp vụ,... để tổ chức tốt đại hội Đoàn trong từng điều kiện cụ thể.

Đến nay đã có 3.973 Chi đoàn, 491 Đoàn cấp cơ sở (đạt tỷ lệ 100%), 18/18 đơn vị Đoàn cấp huyện và tương đương đã tổ chức thành công Đại hội, đảm bảo chất lượng, tiến độ. Tiêu biểu trong đó là các Đại hội điểm cấp cơ sở (02 đoàn xã, 01 đoàn phường, 01 Chi đoàn thuộc khối các cơ quan và doanh nghiệp) và cấp huyện (Huyện đoàn Hương Sơn, Đoàn Thanh niên Công an tỉnh). Đây là những đơn vị tiêu biểu, có nhiều thành tích trong công tác xây dựng tổ chức đoàn vững mạnh, có sự chuẩn bị tốt công tác nhân sự, sự quan tâm, ủng hộ và chỉ đạo sát sao của cấp ủy, chính quyền địa phương, đơn vị; qua mỗi đại hội điểm, kịp thời tổ chức rút kinh nghiệm thông qua tham dự trực tiếp, trực tuyến để đơn vị khác trong toàn tỉnh học tập.

Đối với Đại hội Đoàn cấp tỉnh, với tinh thần trách nhiệm cao, sự quyết tâm, quyết liệt trong công tác tiếp nhận chỉ đạo của Ban Thường vụ Trung ương đoàn và Ban Thường vụ Tỉnh ủy; trong thời gian qua, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Hà Tĩnh đã tích cực chủ động tham mưu, triển khai, thực hiện các công đoạn một cách bài bản,

ng nghiêm túc, đúng thời gian, đảm bảo quy trình, quy định. Theo kế hoạch, dự kiến Đại hội sẽ diễn ra trong 02 ngày, từ ngày 08-09/8/2022 tại Trung tâm Văn hóa Điện ảnh tỉnh Hà Tĩnh với hơn 300 đại biểu tham gia, trong đó gồm 212 đại biểu chính thức. Việc xây dựng dự thảo báo cáo chính trị được tiến hành qua 08 bước với 6 lần lấy ý kiến góp ý của cán bộ, đoàn viên, thanh niên; đặc biệt là có sự tham gia đóng góp của các cán bộ Đoàn truyền thống và những người dành nhiều tâm huyết, sự quan tâm đối với tổ chức Đoàn thanh niên tỉnh nhà. Việc xác lập các chỉ tiêu, giải pháp của nhiệm kỳ mới được đặt trong bối cảnh, dự báo thời gian tới, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Đoàn, vai trò của tuổi trẻ trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII với 12 nhóm chỉ tiêu trên các mặt công tác. Cùng với đó, công tác nhân sự được chuẩn bị khá chủ động, qua các bước phát hiện, bồi dưỡng nhân tố, đưa vào quy hoạch, bố trí rèn luyện trong thực tiễn,... Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đã xây dựng Dự thảo các Đề án nhân sự; quy trình giới thiệu nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban kiểm tra và các chức danh chủ chốt của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh nhiệm kỳ mới, trình Ban Chấp hành Tỉnh đoàn và xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; phấn đấu đảm bảo độ tuổi bình quân, có tính kế thừa, chất lượng được nâng lên, đảm bảo về tỷ lệ nữ và các thành phần theo cơ cấu.

Với phương châm công tác lãnh đạo, chỉ đạo luôn đi đôi với hành động cách mạng, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đã kịp thời chỉ đạo các cấp bộ đoàn đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai các phong trào, chương trình chào mừng đại hội bằng nhiều hình

thức sáng tạo, nội dung phong phú, thiết thực, có sức lan tỏa mạnh mẽ trong giới trẻ và cộng đồng xã hội. Song song với việc đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên các kênh thông tin đại chúng, nhất là trên Cổng thông tin điện tử Trung ương Đoàn, Báo Tiền phong, Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh truyền hình Hà Tĩnh,... Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn thành lập chuyên mục “*Chào mừng Đại hội Đoàn các cấp, hướng tới Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XVIII và Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XII, nhiệm kỳ 2022-2027*” trên website, Fanpage Tỉnh đoàn Hà Tĩnh và đã biên tập, đăng tải hàng trăm bài viết tuyên truyền về đại hội đoàn các cấp; duy trì và phát huy hiệu quả 16 câu lạc bộ Lý luận trẻ tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng chính trị của Đảng, nắm bắt, định hướng dư luận xã hội trong thanh niên; triển khai hàng trăm buổi sinh hoạt chính trị, góp ý văn kiện đại hội Đoàn các cấp, đề xuất các cách làm hiệu quả gắn với Cuộc vận động “*Hiến kế cho Đoàn*”.

Các hoạt động chào mừng của tuổi trẻ được triển khai sôi nổi, rộng khắp từ cấp chi đoàn đến cấp tỉnh, với nguồn lực huy động xã hội hóa trị giá hàng tỷ đồng và hàng vạn ngày công tình nguyện. 6 tháng đầu năm 2022, toàn Đoàn đã trao tặng hơn 3.000 suất quà cho đối tượng chính sách và người có hoàn cảnh khó khăn; hỗ trợ xây dựng 122 ngôi nhà cho hộ nghèo, khám và cấp phát thuốc chữa bệnh miễn phí cho gần 5.000 người dân ở khu vực miền núi, địa bàn khó khăn của tỉnh,... Chỉ tính riêng trong Tháng Thanh niên năm 2022, toàn tỉnh đã xây dựng được 05 công trình thanh niên cấp tỉnh, 81 công trình thanh niên cấp huyện, 1.230 công trình cấp cơ sở chào mừng Đại hội Đoàn các cấp. Hiện nay, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đang tiếp tục chỉ đạo

đẩy mạnh đợt cao điểm thi đua, tập trung vào khoảng giữa tháng 7 đến sát thêm Đại hội toàn tỉnh.

Đến nay, công tác chuẩn bị cho Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2022-2027 đảm bảo yêu cầu Đại hội điểm cấp tỉnh của toàn quốc đã và đang đi đúng lộ trình, thực hiện các nội dung chuẩn bị một cách có chất lượng. Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đã và đang dồn toàn lực để chuẩn bị, tổ chức Đại hội Đoàn toàn tỉnh, tập trung cao cho dự thảo văn kiện, công tác nhân sự; cùng với đó là các nội dung, chương trình, nhiệm vụ theo kế hoạch đã đề ra; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng chuyển đổi số trong các khâu tổ chức Đại hội; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai các hoạt động chào mừng trước, trong, sau ngày hội lớn của tuổi trẻ toàn tỉnh.

Bám sát Chỉ thị số 14-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn, với quyết tâm và nhiệt huyết của tuổi trẻ, tin tưởng Đại hội Đoàn toàn tỉnh lần thứ XVIII nhiệm kỳ 2022 - 2027 sẽ diễn ra thành công tốt đẹp, thực sự là diễn đàn để tuổi trẻ Hà Tĩnh tiếp tục phát huy mạnh mẽ hơn nữa tinh thần đoàn kết, xung kích, tình nguyện của lực lượng đoàn viên, thanh niên; tập trung dân chủ, trí tuệ để đưa ra những quyết định quan trọng, tạo bước phát triển mới trong nhiệm kỳ 2022 - 2027. Từ đó nâng cao chất lượng công tác Đoàn và phong trào thanh niên tỉnh nhà đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi ngày càng cao trong tình hình mới, xứng đáng với kỳ vọng của cấp ủy Đảng, chính quyền, Nhân dân, tổ chức Đoàn cấp trên và đông đảo cán bộ, đoàn viên, thanh niên tỉnh nhà tin yêu gửi gắm./.

N.N.H



CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH



Ảnh: P.V

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT GẮN VỚI VẬN ĐỘNG QUẢN CHỨNG NHÂN DÂN CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT

LÊ VIỆT HỒNG
Giám đốc Sở Tư pháp

Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003, Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng đã khẳng định phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng. Trong những năm qua, công tác PBGDPL đã được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh chú trọng chỉ đạo và ưu tiên bố trí nguồn lực thực hiện. Tỉnh đã ban hành các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL và tổ chức thực hiện với nhiều giải pháp đột phá. Ngày 04/12/2020, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chỉ thị số 02-CT/TU

về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân.

Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh đã hoàn thành tốt vai trò tư vấn cho UBND tỉnh triển khai các nội dung công tác PBGDPL. Thành viên Hội đồng thường xuyên chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc công tác này tại cơ quan, đơn vị và địa phương được phân công. Nhiều cơ quan thành viên Hội đồng tham mưu triển khai có hiệu quả các Đề án PBGDPL như: Hội Luật gia tỉnh với Đề án “Xã hội hóa công tác PBGDPL và trợ giúp pháp lý”, Công an tỉnh

với Đề án “*Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân*”, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh với Đề án “*Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân vùng biên giới, hải đảo*”... Nội dung PBGDPL được các ngành, các cấp lựa chọn có trọng tâm, trọng điểm, gắn với thực tiễn và yêu cầu quản lý nhà nước, quản lý xã hội trong từng giai đoạn, phù hợp với từng địa bàn, đối tượng, trong đó chú trọng tuyên truyền các văn bản pháp luật mới, các vấn đề mang tính thời sự, thiết yếu, được xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận, các quy định thuộc các lĩnh vực trọng tâm trong kế hoạch chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế xã hội của tỉnh... Giai đoạn 2017 - 2021, toàn tỉnh tổ chức hơn 27.000 cuộc hội nghị tập huấn pháp luật, tổ chức và hưởng ứng 768 cuộc thi tìm hiểu pháp luật, in ấn và cấp phát gần 3 triệu tài liệu tuyên truyền. Sinh hoạt Ngày Pháp luật hàng tháng được tổ chức nghiêm túc, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn của từng ngành, địa phương. Ngày Pháp luật hàng năm đã trở thành đợt sinh hoạt chính trị - pháp lý sâu rộng, qua đó cổ vũ, động viên các cơ quan, tổ chức và cá nhân công dân tôn trọng, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật. Tỉnh đã tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số để phục vụ thực hiện công tác này. Cổng/trang thông tin điện tử của các ngành, địa phương đã xây dựng chuyên mục riêng về phổ biến pháp luật, thường xuyên cập nhật các văn bản để cán bộ, Nhân dân tìm hiểu. Trong 5 năm gần đây, toàn tỉnh đã đăng tải hơn 40.000 tin, bài, tài liệu tuyên truyền pháp luật trên internet. Hà Tĩnh là một trong các địa phương sớm triển khai hình thức phổ biến pháp luật trực tuyến, với hàng ngàn người tham dự/cuộc. Ngoài ra tỉnh đã tích cực tham gia và tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến, một số ngành, địa phương khai thác có hiệu quả mạng xã hội trong công tác tuyên truyền pháp luật.

Cách thức triển khai công tác PBGDPL

được các ngành, địa phương thực hiện linh hoạt, kết hợp “*Dân vận khéo*”; tăng cường gặp gỡ, trao đổi nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người dân; lồng ghép hiệu quả các hoạt động tuyên truyền pháp luật với hoạt động văn hóa, văn nghệ. Năm 2022 các địa phương tổ chức một số Hội thi có nội dung tuyên truyền pháp luật thu hút sự quan tâm của người dân như: Nhà nông đua tài, Gia đình hạnh phúc... Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước như “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, “*Gia đình không có ma túy và tệ nạn xã hội*”, “*Xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh*”... Hội Phụ Nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên xây dựng và duy trì hiệu quả các mô hình “*Phòng chống bạo lực gia đình*”, “*Bình đẳng giới*”, “*Không sinh con thứ 3*”, “*Gia đình nông thôn mới kiểu mẫu*”, “*Thanh niên với pháp luật*”... Tại cơ sở, việc tuyên truyền pháp luật cho Nhân dân được lồng ghép thông qua sinh hoạt của thôn, xóm, đội ngũ hòa giải viên, tuyên truyền viên và gắn với thực hiện hương ước, quy ước. Hiện nay, toàn tỉnh có 2.832 tuyên truyền viên pháp luật, 14.010 hòa giải viên đảm bảo về kiến thức pháp luật và kỹ năng nghiệp vụ, đã phát huy tốt vai trò là “*cầu nối*” đưa pháp luật đến với người dân. Trong quá trình hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp, hòa giải viên căn cứ quy định pháp luật, khéo léo thuyết phục các bên tranh chấp tuân thủ quy định, nhờ đó tỷ lệ hòa giải thành trung bình hàng năm toàn tỉnh đạt trên 80%, góp phần tăng cường đoàn kết trong gia đình và cộng đồng dân cư. Đối với những địa bàn có giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án của tỉnh và địa phương, các tổ công tác trực tiếp “*Đi tìmng ngô, gõ tìmng nhà, gặp từng người*” để tuyên truyền, vận động. Với phương châm “*Mua dầm thấm lâu*”, các thành viên Đoàn công tác hàng ngày đến từng hộ gia đình “*Nghe dân nói, nói cho dân nghe, giải thích cho dân hiểu*” về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đồng thời tiếp thu các kiến nghị, đề xuất của

người dân để trình chính quyền các cấp xem xét, giải quyết, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân. Các địa phương chú trọng nêu gương người tốt, việc tốt, khen thưởng kịp thời những cá nhân, tập thể gương mẫu trong chấp hành pháp luật để tạo hiệu ứng lan tỏa, đồng thời tuyên truyền việc xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, tổ chức xét xử lưu động một số vụ việc điển hình để răn đe, phòng chống hành vi vi phạm pháp luật.

Thông qua việc đa dạng và mềm hóa các hình thức tuyên truyền đã giúp người dân tiếp cận pháp luật và tuân thủ, chấp hành pháp luật. Nhờ đó, công tác PBGDPL cho Nhân dân trên địa bàn tỉnh đã tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, góp phần thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của tỉnh, trong đó phải kể đến cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp (với 99,86% cử tri tham gia bỏ phiếu), sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã (với 96,91% tỷ lệ cử tri nhất trí)... Công tác tuyên truyền pháp luật đã giúp người dân tiếp cận tốt các quy định, chính sách của Đảng, Nhà nước và địa phương, tích cực ủng hộ, tự nguyện hiến đất, di dời giải phóng mặt bằng thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và các dự án phát triển kinh tế, xã hội; tiếp cận các chính sách hỗ trợ, ưu đãi của tỉnh, chủ động xây dựng nhiều mô hình kinh tế có hiệu quả. Khi dịch bệnh Covid-19 bùng phát, nhờ tuyên truyền kịp thời nên cán bộ, Nhân dân đã nâng cao tính chủ động trong phòng, chống dịch, tuân thủ nghiêm các quy định, hướng dẫn, góp phần giúp tỉnh nhà sớm đẩy lùi dịch bệnh, đảm bảo việc phát triển trong điều kiện bình thường mới.

Nhờ đổi mới nội dung, hình thức thực hiện, kết hợp nhuần nhuyễn giữa tuyên truyền và vận động Nhân dân chấp hành pháp luật nên công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh ngày càng được nâng cao về chất lượng, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, góp phần vào sự ổn định và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định một trong những nhiệm vụ trọng tâm của nhiệm kỳ là “Hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách nhằm phát huy mạnh mẽ dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ của Nhân dân; đồng thời xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sạch, vững mạnh; cải cách tư pháp, tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội...”. Trong những năm tới, hệ thống pháp luật tiếp tục được hoàn thiện, đặt ra yêu cầu phải tăng cường công tác PBGDPL để đưa pháp luật đi vào cuộc sống. Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đề ra giải pháp: “Chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước”. Để thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội Đảng các cấp, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện thành công nhiệm vụ xây dựng tỉnh Hà Tĩnh thành tỉnh nông thôn mới, đẩy mạnh PBGDPL tiếp tục là một trong các giải pháp căn bản. Phải kết hợp giữa tuyên truyền với vận động Nhân dân chấp hành pháp luật; nhân rộng các hình thức PBGDPL hiệu quả, phù hợp từng địa bàn, từng nhóm đối tượng; tăng cường phối hợp giữa Ủy ban mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức đoàn thể với chính quyền cùng cấp trong công tác PBGDPL. củng cố, nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở, cán bộ thôn xóm, đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật.

Tin tưởng rằng, với sự quan tâm của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, công tác PBGDPL thời gian tới sẽ tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà./

L.V.H



Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở GTVT. Ảnh: P.V

SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI - ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, TẠO ĐIỀU KIỆN THUẬN LỢI CHO NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP

PHAN VĂN TRUNG
Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải

77 năm qua, ngành Giao thông vận tải (GTVT) Hà Tĩnh đã có nhiều đóng góp vào sự phát triển chung tỉnh. Đặc biệt, trong những năm gần đây, Sở GTVT là một trong những đơn vị làm tốt công tác cải cách hành chính (CCHC), hướng đến nền hành chính công hiện đại. Sở đã triển khai mạnh mẽ với điểm nhấn là cải cách thủ tục hành chính (TTHC), với mục tiêu giảm thủ tục, thời gian và chi phí đi lại, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Với những nỗ lực không ngừng cải thiện chất lượng, công tác cải cách TTHC tại Sở Giao thông vận tải Hà Tĩnh bước đầu đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần đưa đơn vị nhiều năm đạt được thứ hạng cao trên bảng xếp hạng Chỉ số CCHC của tỉnh.

Từ năm 2017 đến 2020, cán bộ tiếp nhận và trả kết quả của Sở được Trung tâm Hành chính công tỉnh nhận xét, đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong tiếp nhận, giải quyết TTHC; chỉ số CCHC của Sở GTVT luôn thuộc nhóm các cơ quan dẫn đầu tỉnh về chỉ số CCHC cấp tỉnh, nhiều mô hình, cách làm mới của Sở GTVT đã được UBND tỉnh và các sở, ngành đánh giá cao. Trong đó, ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa hành chính là một nhiệm vụ trọng tâm được tập trung thực hiện.

Đảng bộ, Sở GTVT đã quan tâm chỉ đạo công tác CCHC, nêu cao trách nhiệm người đứng đầu, có nhiều giải pháp tích cực trong thực hiện cải cách TTHC, xây dựng chính quyền điện tử, tạo

ra những bước đột phá mạnh mẽ trong cải cách TTHC được người dân, doanh nghiệp ghi nhận, ủng hộ, tác động tích cực đến việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

Thời gian qua, Sở GTVT không ngừng ứng dụng công nghệ thông tin nhằm hiện đại hóa nền hành chính công, xây dựng chính quyền điện tử. Tiến hành rà soát toàn bộ TTHC thuộc thẩm quyền của sở để công bố tại Trung tâm Hành chính công. Thực hiện phân kỳ, phân quyền trong giải quyết TTHC nhằm xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, đơn vị liên quan; quy định cụ thể thời gian nhằm hạn chế việc chậm trễ trong giải quyết hồ sơ cho cá nhân, tổ chức. Hiện nay, có 109/109 TTHC được cắt giảm 1/2 thời gian giải quyết so với quy định, có những thủ tục chỉ giải quyết trong 01 buổi, trung bình mỗi năm tiết kiệm cho tổ chức, cá nhân 491/938 ngày làm việc. Mỗi năm, Sở GTVT tiếp nhận, xử lý hơn 36.000 hồ sơ; 100% được giải quyết đúng và trước hạn, không có hồ sơ tồn đọng.

Từ tháng 5/2017, Sở GTVT đã phối hợp với nhà cung cấp phần mềm, trang bị thêm 1 máy in giấy phép lái xe (GPLX) ngay tại trung tâm sát hạch. Sau khi học viên thực hiện xong các nội dung thi, khoảng 2 giờ, học viên có thể nhận GPLX tại trung tâm, giảm thời gian cấp mới GPLX ô tô từ 10 ngày xuống còn 01 ngày. Hà Tĩnh là 01 trong số ít các địa phương trên cả nước thực hiện trả GPLX ô tô ngay trong ngày sát hạch. Bên cạnh đó, tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn đổi GPLX qua mạng Internet thông qua hệ thống Dịch vụ công tỉnh Hà Tĩnh, theo đó thời gian nhận được GPLX từ 03 ngày xuống 02 giờ đồng hồ.

Để giảm thủ tục, thời gian và chi phí đi lại cho người dân, Sở GTVT phối hợp với Bưu điện tỉnh thực hiện trả hồ sơ, GPLX qua đường bưu điện. Sở đã ký hợp đồng với bưu điện để tiếp nhận hồ sơ tại các điểm bưu điện văn hóa huyện. Trung bình mỗi năm số hồ sơ được thực hiện qua các hình thức trên là hơn 15.000 hồ sơ, tiết kiệm chi phí đi lại cho người dân, doanh nghiệp khoảng 03 tỷ đồng.

Trong những năm qua, Sở GTVT là một trong những đơn vị đi đầu trong việc giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tích cực tuyên truyền người dân và các tổ chức lựa chọn nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 trong giải quyết TTHC. Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC được Sở GTVT đẩy mạnh. Toàn bộ TTHC được thực hiện giao dịch thông qua bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh. Trong tổng số 109 TTHC do Sở quản lý, 100% thủ tục có khả năng đáp ứng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, hơn 50% thủ tục có khả năng đáp ứng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Từ 2019 đến nay, Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tăng 50% số hồ sơ. 100% hồ sơ lĩnh vực vận tải, liên vận quốc tế Việt Lào được thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; lĩnh vực thẩm định, cấp phép, chấp thuận thi công hơn 90% hồ sơ thực hiện qua dịch vụ công mức độ 3. Việc thực hiện Dịch vụ công trực tuyến tạo điều kiện cho các cá nhân, tổ chức tiết kiệm thời gian, chi phí do không phải đến trực tiếp.

Với phương châm “*không phiền hà và không lơ hẹn với Nhân dân*”, từ những kết quả đã đạt được và kinh nghiệm qua thực tiễn, Sở GTVT đặc biệt chú trọng xây dựng chính quyền số, chính quyền điện tử, công bố kịp thời, đầy đủ các TTHC theo quy định, thường xuyên rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền đơn giản hóa TTHC. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và dịch vụ bưu chính công ích; tiếp tục triển khai hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia, nâng cao chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng dịch vụ công... Nâng cao chất lượng của bộ phận một cửa để tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong giao dịch, phục vụ tốt nhất nhu cầu của người dân, doanh nghiệp./.

P.V.T



Người dân mua sắm tại Siêu thị Coopmart Hà Tĩnh. Ảnh: PV

ĐỂ CUỘC VẬN ĐỘNG “NGƯỜI VIỆT NAM ƯU TIÊN DÙNG HÀNG VIỆT NAM” THỰC SỰ LAN TỎA

THÁI NGỌC HẢI

Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh,
Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo Cuộc vận động
“Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” tỉnh

Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” mang nhiều ý nghĩa thiết thực, thể hiện lòng tự hào, tự tôn dân tộc của mỗi người dân, đồng thời phát huy tinh thần yêu nước trong lao động, sản xuất. Những năm qua, Hà Tĩnh đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trong thực hiện Cuộc vận động; nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị xã hội và các tầng lớp Nhân dân về Cuộc vận động có nhiều chuyển biến tích cực; cộng đồng doanh nghiệp, người tiêu

dùng tích cực hưởng ứng, tham gia; nâng cao nhận thức trong việc ưu tiên lựa chọn, sử dụng hàng Việt Nam có chất lượng tốt, đồng thời thay đổi tư duy sản xuất, kinh doanh của các nhà sản xuất, chế biến, phân phối, đáp ứng tốt hơn yêu cầu của thị trường và người tiêu dùng, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và sức cạnh tranh của hàng hóa trên thị trường. Cuộc vận động đã góp phần thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, bảo đảm ổn định kinh tế và an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh; hàng Việt Nam đang dần chiếm tỷ trọng cao trên thị trường nội địa,

được người tiêu dùng trong tỉnh, trong nước ưa chuộng và có nhiều mặt hàng của Hà Tĩnh xuất khẩu sang thị trường thế giới.

Để có được kết quả đó, trong những năm qua, Hà Tĩnh đã triển khai tốt, đồng bộ các nội dung, như: Kịp thời tham mưu các văn bản chỉ đạo, các cơ chế chính sách để tạo điều kiện triển khai tốt Cuộc vận động, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiện toàn Ban chỉ đạo Cuộc vận động và ban hành Chỉ thị số 12-CT/TU, ngày 06/8/2021 về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” trong tình hình mới, Ủy ban MTTQ tỉnh - Cơ quan Thường trực đã tham mưu Ban chỉ đạo Cuộc vận động tỉnh ban hành Kế hoạch số 06/KH-BCĐTCVĐ, ngày 28/9/2021 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Ban Bí thư và Chỉ thị số 12-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản chỉ đạo, triển khai của UBND tỉnh. Hệ thống cơ chế chính sách từ sản xuất, chế biến đến bảo quản, tiêu thụ sản phẩm được quan tâm hỗ trợ khá đầy đủ, đồng bộ. Cơ sở hạ tầng thương mại, mạng lưới phân phối, tiêu thụ sản phẩm trong tỉnh được đầu tư, phát triển theo hướng văn minh, hiện đại, ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu mua sắm của người dân. Tăng cường chỉ đạo, khuyến khích các doanh nghiệp tổ chức các chương trình: “*Tự hào hàng Việt*”, “*Tháng hàng Việt*”, “*Tuần hàng Việt*”, “*Phiên chợ hàng Việt*”,... Nhờ vậy, nhiều thương hiệu hàng Việt đã chiếm thị phần lớn trong các siêu thị, cửa hàng tiện ích, cửa hàng ở các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa; chất lượng hàng Việt, hàng hoá sản xuất trong tỉnh ngày càng được nâng lên với mẫu mã, kiểu dáng phong phú, đa dạng và ngày càng đáp ứng thị hiếu của người tiêu dùng.

Công tác tuyên truyền được chú trọng triển khai với nhiều nội dung, hình thức phong phú, nhiều chương trình phóng sự truyền hình, hàng ngàn tin, bài trên các báo,

tạp chí, các trang thông tin điện tử, bản tin, các trang mạng xã hội nhằm khuyến khích, tuyên truyền người tiêu dùng mua sắm và sử dụng hàng Việt Nam, phòng chống hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng. Ủy ban MTTQ và các tổ chức thành viên các cấp đã tích cực, chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu triển khai thực hiện, phối hợp lồng ghép tuyên truyền thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động như: “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”; tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân ưu tiên sử dụng hàng hóa do các doanh nghiệp trong nước sản xuất; phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện việc giám sát, phát hiện các hành vi vi phạm về chất lượng sản phẩm hàng hóa, dịch vụ. Một số đơn vị đã có nhiều cách làm hay để đẩy mạnh tuyên truyền như: Đoàn thanh niên tổ chức các hội thi “*Tuổi trẻ Hà Tĩnh đồng hành cùng hàng Việt*”, “*Tuổi trẻ Hà Tĩnh - tự hào hàng Việt*”; Ủy ban MTTQ tỉnh phối hợp Sở Công thương tổ chức Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”, Hội Nông dân các cấp phối hợp triển khai các gian hàng OCOP,...

Gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và tiềm năng lợi thế của địa phương, phát triển sản phẩm OCOP, Hà Tĩnh đã chú trọng xây dựng, quảng bá thương hiệu các sản phẩm của địa phương, đặc biệt là sản phẩm nông, lâm, thủy sản. Nhiều kênh phân phối hàng hóa nông sản, thủy sản được mở rộng và phát triển với các điểm bán hàng Việt, các siêu thị, chợ trên địa bàn toàn tỉnh và tại nhiều tỉnh bạn và thành phố lớn như Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Vinh, Đà Nẵng...

Công tác xúc tiến thương mại, kết nối giao thương sản phẩm hàng hóa được tỉnh quan tâm triển khai thực hiện. Những năm qua, đã tổ chức nhiều hội nghị xúc tiến giao thương,

kết nối cung - cầu trong và ngoài tỉnh như: Hội thảo “*Kết nối đầu tư, cung cấp nguyên vật liệu, sản phẩm công nghiệp gang thép*” với 200 doanh nghiệp trong và ngoài nước; Hội nghị xúc tiến tiêu thụ bưởi Phúc Trạch theo hình thức trực tuyến với hơn 300 điểm cầu,... Công tác quản lý nhà nước được tăng cường, từ việc quản lý chất lượng vật tư đầu vào (*phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, giống vật nuôi, giống cây trồng, thức ăn chăn nuôi...*) và cả quá trình sản xuất sản phẩm đầu ra đã góp phần hạn chế tình trạng sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ, hàng kém chất lượng, nâng cao chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm và hạ giá thành sản phẩm.

Đạt được những kết quả đó là sự nỗ lực vào cuộc của cả hệ thống chính trị; trong đó có vai trò của Mặt trận Tổ quốc, Sở Công Thương, các tổ chức chính trị - xã hội, các sở, ban, ngành; các cơ quan thông tấn báo chí thời gian qua đã tích cực đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, tác động tích cực đến nhận thức xã hội, giúp người tiêu dùng, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp nhận thức đầy đủ hơn về trách nhiệm đối với các sản phẩm Việt, từng bước hình thành xu hướng yêu chuộng hàng Việt Nam chất lượng cao. Đến nay việc đưa hàng Việt đến với người Việt ngày càng được các doanh nghiệp quan tâm; thiết bị, đồ dùng là hàng Việt Nam trong các cơ quan, đơn vị và gia đình người dân trong tỉnh ngày càng nhiều.

Trong thời gian tới, để thực sự lan tỏa Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”, Ủy ban MTTQ và các tổ chức thành viên cần tập trung triển khai thực hiện đồng bộ một số giải pháp sau:

Một là, tiếp tục quán triệt đầy đủ, sâu sắc các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các chương trình, kế hoạch, các văn bản chỉ đạo của tỉnh đã ban hành đối với Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên*

dùng hàng Việt Nam”. Tham mưu các cấp ủy đảng, chính quyền tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Cuộc vận động, xác định đây là một trong những nhiệm vụ thường xuyên, liên tục trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chính trị hàng năm.

Hai là, kịp thời tham mưu, đề xuất bổ sung các cơ chế, chính sách để khuyến khích các doanh nghiệp tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới quy trình sản xuất, quản lý để tạo ra các sản phẩm Việt có chất lượng, đáp ứng được nhu cầu và thị hiếu của người tiêu dùng. Tăng cường cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư sản xuất, kinh doanh, mở rộng các kênh phân phối, tiêu thụ sản phẩm. Đẩy mạnh phát triển hạ tầng thương mại để các doanh nghiệp có điều kiện đưa hàng Việt về các khu vực trong tỉnh phục vụ nhân dân. Thực hiện hiệu quả Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”. Tăng cường công tác xúc tiến thương mại trên thị trường nội địa; tiếp tục khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, trung tâm thương mại tổ chức các chương trình đưa hàng Việt về vùng nông thôn, tổ chức Hội chợ thương mại, xây dựng các điểm bán hàng Việt Nam.

Ba là, tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, góp phần nâng cao nhận thức về quyền lợi, trách nhiệm của người sản xuất và người tiêu dùng trong việc sản xuất, tiêu dùng hàng hóa, dịch vụ thương hiệu Việt. Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa và dịch vụ; xây dựng thương hiệu quốc gia cho sản phẩm, hàng hóa Việt Nam; thực hiện các cam kết bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức thành viên của Mặt trận trong việc tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân ưu tiên sử dụng hàng Việt Nam, sản

phẩm, hàng hóa sản xuất trong tỉnh; tổ chức đưa hàng về nông thôn, kết nối, hỗ trợ tiêu thụ nông sản, mở các gian hàng giới thiệu, trưng bày, bán các sản phẩm OCOP của tỉnh...

Bốn là, tăng cường giám sát, phản biện xã hội về các chủ trương, chính sách về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, phát triển thị trường, xây dựng và bảo vệ thương hiệu sản phẩm, phân phối và tiêu dùng hàng Việt Nam, hàng hóa sản xuất trong tỉnh. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, kiểm soát, đấu tranh chống hàng giả, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ, hàng kém chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đảm bảo an toàn, hàng nhập trái phép; kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm của các sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên thị trường. Chú trọng bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; tiếp tục đổi mới công tác quản lý, chấn chỉnh hoạt động quản lý thị trường, hải quan, thuế; công bố thường xuyên, kịp thời các tiêu chuẩn về chất lượng, giá cả sản phẩm, hàng hóa Việt Nam trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Phát huy những kết quả đã đạt được, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, cùng với sự vào cuộc quyết liệt của các cấp, các ngành, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng doanh nghiệp, các tầng lớp Nhân dân, tin tưởng rằng, việc thực hiện Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” trên địa bàn tỉnh sẽ tiếp tục được lan tỏa, đi vào chiều sâu, thực sự phát huy hiệu quả, góp phần phát triển mạnh mẽ kinh tế - xã hội của tỉnh nhà./.

T.N.H

ĐẢNG BỘ HUYỆN LỘC HÀ...

(Tiếp theo trang 16)

đồng thời, tổ chức sinh hoạt nền nếp, thực chất và định hướng nội dung sinh hoạt để tập trung thảo luận, thống nhất ra nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Hàng tháng, trước khi họp, các tổ chức cơ sở đảng phải hội ý các nội dung để thống nhất về nội dung nghị quyết và ban hành nghị quyết; nghị quyết phải gắn với nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, đơn vị và thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên; xác định đúng trọng tâm, trọng điểm, những vấn đề cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định về công tác đảng viên, kết hợp chặt chẽ giữa kết nạp đảng viên với giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện đảng viên, sàng lọc đưa ra khỏi Đảng những đảng viên cơ hội, thoái hóa, biến chất, làm cho tổ chức đảng thực sự trong sạch vững mạnh. Thực hiện quản lý, phân công, theo dõi, rèn luyện, giáo dục, đánh giá, xếp loại đảng viên theo đúng quy định. Quản lý đảng viên công tác tại các cơ quan, đơn vị, phát huy vai trò gương mẫu, tiên phong tham gia các phong trào, hoạt động ở địa phương, nơi cư trú theo Quy định số 213-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

Thứ ba, đội ngũ đảng viên phải xác định rõ bốn phận và trách nhiệm thiêng liêng, cao cả của mình khi được đứng trong hàng ngũ của Đảng; không ngừng phấn đấu và rèn luyện bản lĩnh chính trị, tu dưỡng về phẩm chất đạo đức, lối sống; thường xuyên tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, gương mẫu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh; có trách nhiệm xây dựng Đảng từ chi bộ; giữ vững tính đảng trong đảng viên nông thôn, đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, đảng viên trong các trường học,...

Việc triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trên sẽ góp phần xây dựng tổ chức đảng thật sự trong sạch, vững mạnh và đảng viên mới có uy tín với quần chúng Nhân dân, phát huy tốt vai trò xây dựng Đảng ở cơ sở./.

N.T.H



Công tác chăm sóc, giúp đỡ và hỗ trợ đời sống cho nạn nhân chất độc da cam được đặc biệt quan tâm. Ảnh: PV

HỘI NẠN NHÂN CHẤT ĐỘC DA CAM/DIOXIN HÀ TỈNH LÀM TỐT VAI TRÒ CẦU NỐI GIỮA NẠN NHÂN VỚI CỘNG ĐỒNG

HOÀNG NGÀ

Chiến tranh đã lùi xa, thế nhưng đến nay hàng triệu gia đình vẫn còn nỗi đau dai dẳng khi mang trong mình chất độc da cam/dioxin. Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chính sách để hỗ trợ nạn nhân chiến tranh, đặc biệt tại Hà Tĩnh, Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh đã làm tốt vai trò “cầu nối” giữa nạn nhân với cộng đồng, góp phần xoa dịu nỗi đau da cam cho những mảnh đời bất hạnh.

Theo thống kê, toàn tỉnh Hà Tĩnh hiện có 13.045 người là hội viên Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin, trong đó có 7.342 hội viên là nạn nhân và 5.703 hội viên danh dự. Tổng số nạn nhân bị phơi nhiễm chất độc da cam là 19.017 người

(trong đó trực tiếp: 13.674 người, gián tiếp: 5.343 người). Tổng số người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học đang được hưởng chính sách là 3.578 người, số con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học đang được hưởng chính sách là 2.913 cháu.

Trong những năm qua, cùng với việc đảm bảo chế độ chính sách, công tác chăm sóc, giúp đỡ và hỗ trợ đời sống cho nạn nhân chất độc da cam trong tỉnh được các cấp, các ngành, cùng toàn thể xã hội đặc biệt quan tâm, góp phần tiếp thêm động lực cho họ vươn lên ổn định trong cuộc sống.

Theo ông Nguyễn Thanh Hải - Phó Chủ tịch Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh: Đến nay, toàn tỉnh có 13/13 tổ chức hội cấp huyện, 216/216 hội cấp xã với 13.045 hội viên. Trong 6 tháng đầu năm 2022, vượt lên những khó khăn, trở ngại do ảnh hưởng của dịch Covid-19, hội đã vận động được trên 2,5 tỷ đồng tiền mặt và hiện vật để trực tiếp trao tặng gần 5.000 suất quà cho các nạn nhân.

Một số hội cấp huyện đã có những cách làm hay, sáng tạo để kêu gọi nguồn lực ủng hộ từ các nhà hảo tâm nhằm ủng hộ cho nạn nhân như: thị xã Kỳ Anh, Thạch Hà, Nghi Xuân, Đức Thọ...

Thị xã Kỳ Anh là địa phương có 257 đối tượng bị ảnh hưởng bởi chất độc da cam/dioxin. Những năm qua, bên cạnh sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền địa phương, Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin thị xã Kỳ Anh đã phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể để kêu gọi các đơn vị có thu, doanh nghiệp, nhà hảo tâm ủng hộ nạn nhân. Bà Hoàng Thị Khiêm, Chủ tịch Hội Bảo trợ người khuyết tật, trẻ mồ côi và nạn nhân chất độc da cam thị xã Kỳ Anh cho biết: Hoạt động của hội những năm qua đã luôn được cấp ủy chính quyền quan tâm đúng mực, đặc biệt được sự đồng hành của các doanh nghiệp, nhà hảo tâm. Ban Chấp hành Hội có sự tham gia của doanh nghiệp, cùng với sự nhiệt tình, tâm huyết của Thường trực Hội đã đưa phong trào và hoạt động kêu gọi ủng hộ nạn nhân chất độc da cam được hiệu quả, thiết thực. Mỗi năm, thị xã Kỳ Anh đã có trên 300 lượt nạn nhân chất độc da cam được tặng quà, nhiều nạn nhân được các cấp hội kêu gọi tu sửa, xây mới nhà cửa. Cùng với đó, trong 6 tháng đầu năm nay, các đơn vị đã làm tốt công tác chăm sóc đối tượng bị ảnh hưởng bởi chất độc da cam/dioxin như: huyện Nghi Xuân đã tổ chức khám cho 174 nạn nhân, cấp phát thuốc trị giá 55 triệu đồng; huyện Kỳ Anh khám cho 120 nạn nhân, cấp phát thuốc trị giá 41 triệu đồng...

Hoạt động chăm sóc sức khỏe cho nạn nhân cũng được các cấp Hội nạn nhân chất

độc da cam/dioxin tỉnh Hà Tĩnh quan tâm, hàng năm hội đều phối hợp Trung tâm phục hồi chức năng và kết nối các nhà thuốc, doanh nghiệp khám sức khỏe cho nạn nhân. Các cấp hội ở Hà Tĩnh đã phối hợp các cấp, ngành tổng rà soát đối tượng người có công là nạn nhân da cam; giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách đối với nạn nhân da cam. Từ 2015 - 2021, có 411 người được hưởng chế độ chất độc da cam theo chế độ hiện hành; 536 lượt người được đi an dưỡng, điều dưỡng. Hằng năm, tổ chức cấp thẻ bảo hiểm y tế cho 100% nạn nhân đã hưởng chế độ. Từ 2013 đến nay, toàn hội đã vận động được gần 50 tỷ đồng tiền mặt và hiện vật. Từ nguồn vận động, các cấp hội đã trao hơn 66.000 suất quà; hỗ trợ làm mới, sửa chữa 214 nhà tình thương trị giá hơn 9 tỷ đồng; hỗ trợ 201 mô hình kinh tế với 680 triệu đồng; hỗ trợ hàng tỷ đồng các hội viên gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh...

Ông Nguyễn Thanh Hải, Phó Chủ tịch Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh cho biết: Bên cạnh việc kêu gọi nguồn lực, công tác tuyên truyền cũng luôn được các cấp hội trong tỉnh coi trọng. Hội đã chủ động phối hợp với các hội, đoàn thể, đơn vị và địa phương tổ chức tuyên truyền về chế độ chính sách ưu đãi của Đảng và Nhà nước đối với các nạn nhân chất độc da cam/dioxin; kịp thời biểu dương những tấm gương, gia đình, đối tượng vượt khó vươn lên hòa nhập cộng đồng. Qua đó, giúp các nạn nhân hiểu rõ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đồng thời giúp toàn xã hội nâng cao tinh thần hỗ trợ, giúp đỡ nạn nhân bị nhiễm chất độc da cam/dioxin.

Với sự chung tay của toàn xã hội, sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, cấp ủy, chính quyền và bằng trách nhiệm, nhiệt huyết của những cán bộ Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin các cấp, tin tưởng rằng những nạn nhân da cam sẽ vơi bớt đi phần nào nỗi đau, tự tin vượt lên chính mình để sống ý nghĩa./

H.N



Lễ bế giảng lớp Bồi dưỡng lý luận chính trị đối tượng kết nạp Đảng khóa I/2022

TRUNG TÂM CHÍNH TRỊ HUYỆN HƯƠNG KHÊ - QUAN TÂM CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CHO CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN

Bài và ảnh: BACH ĐÌNH THIẾT
Phó Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, “Vi vậy, huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng”. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định xây dựng đội ngũ cán bộ phải “có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức trong sáng, năng lực nổi bật, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn thử thách, dám hành động vì lợi ích chung, có uy tín cao và thực sự tiên phong, gương mẫu”. Do vậy, để xây dựng đội ngũ cán bộ “vừa hồng, vừa chuyên”; cấp ủy, chính quyền các cấp, trong đó có huyện Hương Khê cần tăng cường công tác bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên, nhất là cán bộ trẻ.

Thời gian qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, sâu sát của Ban Tuyên giáo Tỉnh

ủy; Thường trực Huyện ủy, Ban Tuyên giáo huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện Hương Khê đã phát huy hiệu quả trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân. Đặc biệt, Nghị quyết số 04-NQ/HU, ngày 15/9/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện “Về tăng cường lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ giai đoạn 2021-2030 và những năm tiếp theo” đã xác định rõ mục tiêu: đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ huyện và cơ sở phải có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn, từ đó đáp ứng ngày càng tốt hơn nhiệm vụ chính trị của huyện nhà. Nghị quyết cũng đã nêu ra yêu cầu cụ thể về trình độ lý luận chính trị, trình độ chuyên môn cho cán bộ các cấp từ cấp thôn xóm, cấp xã và cấp huyện...

Thực hiện các chủ trương nêu trên, Ban Tuyên giáo - Trung tâm Chính trị huyện đã chủ động xây dựng kế hoạch, triển khai phối hợp với

các ban, ngành, đoàn thể cấp huyện tổ chức các lớp Bồi dưỡng nhận thức về Đảng, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên mới, Sơ cấp lý luận chính trị, các lớp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho các Ban xây dựng đảng, Mặt trận và các tổ chức đoàn thể cấp huyện; phối hợp với Trường Chính trị Trần Phú mở các lớp Trung cấp chính trị hệ không tập trung, lớp giáo dục chủ nghĩa yêu nước Việt Nam cho đội ngũ bí thư chi bộ, thôn trưởng trên địa bàn toàn huyện... Riêng 6 tháng đầu năm 2022, Trung tâm đã tổ chức 03 lớp đối tượng Đảng cho 183 học viên; 01 lớp đảng viên mới cho 73 người; 01 lớp sơ cấp chính trị cho 42 người; phối hợp tổ chức các lớp tập huấn cho đoàn viên, hội viên với trên 1.400 người tham gia; duy trì 02 lớp đại học với 87 học viên, 02 lớp Trung cấp chính trị 142 học viên; tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác tuyên giáo cho đội ngũ Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy và Bí thư chi bộ các thôn của 21 xã, thị trấn, với 3 lớp, hơn 600 lượt người tham gia... Đồng thời với việc đào tạo, bồi dưỡng, Trung tâm chính trị huyện đã tổ chức các hoạt động nghiên cứu thực tế, về nguồn, giao lưu học hỏi kinh nghiệm. Qua đó, nhằm nâng cao chất lượng học tập, gắn lý luận với thực tiễn.

Để hiện thực hóa nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đại biểu huyện Hương Khê lần thứ XXX đã đề ra về *“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên. Xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng”*, trong thời gian tiếp theo, cấp ủy, chính quyền huyện Hương Khê cần nỗ lực thực hiện đồng bộ, hiệu quả một số giải pháp cơ bản sau:

Một là, phải quan tâm chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên vững mạnh, đạt chuẩn và vượt chuẩn để đáp ứng các yêu cầu công tác đào tạo, bồi dưỡng ngày càng cao. Ban Thường vụ Huyện ủy cần có chính sách khuyến khích nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên và thu hút giảng viên kiêm chức, thỉnh giảng, tạo điều kiện để đội ngũ giảng viên được luân chuyển, biệt phái đến công tác ở các cơ quan đảng, chính quyền, đoàn thể cấp huyện, cấp xã. Thường xuyên bồi dưỡng

phương pháp, kỹ năng để vừa truyền thụ kiến thức lý luận vừa bồi dưỡng tâm hồn, lý tưởng, đạo đức, giá trị nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên để tạo ra cơ sở lý luận để đấu tranh với các thế lực thù địch và *“sức đề kháng”* với những cám dỗ, tiêu cực của cơ chế thị trường.

Hai là, thực hiện hiệu quả Quy định số 208-QĐ/TW, ngày 08/11/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trung tâm chính trị cấp huyện; Quyết định số 883-QĐ/BTGTW, ngày 24/11/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương trong đó nêu rõ về quy định công tác tuyển sinh, quy định tổ chức và quản lý đào tạo, quy định nhiệm vụ và quyền hạn của giảng viên và học viên, công tác thanh tra, kiểm tra, khen thưởng, kỷ luật và tổ chức thực hiện. Tạo ra bước chuyển mạnh mẽ về chất trong các khâu của công tác đào tạo, bồi dưỡng để đảm bảo tiêu chuẩn, trên chuẩn về lý luận chính trị, định hướng những chuẩn mực đạo đức, phẩm chất cách mạng, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho học viên.

Ba là, thường xuyên phối hợp tốt với các ban, phòng, ngành cấp huyện, cấp ủy các xã thị trấn trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, đồng thời đề xuất những biện pháp mới, mô hình phù hợp, có tính đột phá trong nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, nhất là thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, thù địch...

Thấm nhuần lời dạy của Bác Hồ: *“Thế giới ngày ngày đổi mới, Nhân dân ta ngày càng tiến bộ, cho nên chúng ta phải tiếp tục học và hành để tiến bộ kịp Nhân dân”*, trên tinh thần và trách nhiệm cao công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hiện nay, trong thời gian tới, Trung tâm Chính trị huyện Hương Khê sẽ tiếp tục thực hiện tốt hơn các nhiệm vụ chính trị được giao, xứng đáng là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên cấp cơ sở, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

B.Đ.T

Quê tôi

ĐẶNG QUỐC VINH

Tôi sinh ra dưới đại ngàn Hồng Lĩnh
Bên Biển Đông sóng vỗ trùng trùng
Thủa còn thơ đội bom đi học
Lớn lên cùng nắng gió miền Trung.

Quê hương tôi có câu hò Ví, Giặm
Có Vua Mai đẹp giặc nhà Đường
Có ông Đùng, rú Bin, rú Bể
Có Chân Tiên và có Kim Dung

Ôi quê hương một thời thương nhớ
Nhớ hương cau, hương bưởi quanh nhà
Trong sâu thẳm ngọt ngào lời mẹ
Nơi cuối trời lồng lộng bóng cha

Tôi xa quê, xa mái trường yêu dấu
Vẫn luôn luôn nhớ bạn Kim, Bằng
Bữa xuống biển ra khơi câu cá
Bữa lên non hái quả, trông trăng.

Quê hương tôi núi cao, biển rộng
Sẽ là nơi hội tụ muôn phương
Mười tuổi mới Lộc Hà vươn Phù Đổng
Vượt trùng khơi rẽ sóng lên đường.

Tháng 3/2017

Ký ức quê mẹ

NGUYỄN HỒNG CƯỜNG

Tôi lại về với mẹ chiều nay
Dòng sông quê con nước hao gầy
Chiếc cầu cong vắt gánh hai đầu bờ lở
Tuổi mình mất tự bao giờ không nhớ
Tìm mẹ sông xưa cây chắn bão mọc um tùm.
Cái chào rang trời mẹ công sau lưng
Cánh đồng muối gặm mòn sức cha quá nửa
Làm một ngày ăn một năm là rứa
Chỉ nếm thôi cũng chết khát cả đời.
Có ai lạ gì khắc nghiệt xứ quê tôi
Nắng đốt thiêu cây cỏ lên mầm nở được
Sông oằn lưng ghénh thài từng con nước

Củ khoai nửa chiều nuốt vội chạy cơn giông.
Chỉ trận mưa rào tất cả hoá hư không
Muối thành nước ra biển Đông bát ngát
Cơm bữa đó sẽ vui chừng lưng nửa bát
Mẹ lượ khoai vào... dần trái kín mùa mưa.
Bụi tre già gió Lào thổi xác xơ
Muối vẽ bản đồ, lưng áo chị tôi bạc trắng
Nỗi khổ của diêm dân là phải làm dưới nắng
Những móc đơn lông móc kép trên mặt mẹ sâu hằn.
Tôi chạy về qua vèng trán cha nhần
Đêm trở giấc quảy vó ra sông đánh cá
Mùa bão lũ sóng dựa vào cây rau má
Năm tháng nhọc nhằn lần lượt rủ nhau đi.
Tôi lại quay về bên bãi sông quê
Năm sóng xoài trên triều đê

nghe dòng sông kể kể

Đổi mới lắm duy một điều không thể
Dữ dội tuổi thơ nhờ quê gói cát giùm.
Khởi lam chiều canh hén mẹ nấu cơm
Tôi luống cuống vấp ngã ngay trước ngõ
Cái cuống rón mẹ từng chôn ở đó
Bỗng giật mình thảng thốt gọi quê ơi!

Trăng núi Núi

TRƯƠNG NGỌC ÁNH

Trăng mắc võng nằm nghiêng cánh núi
Màu sương phơi ướt đầm ngàn thông
Gió Sông Phù mạn man hàng mộ chí
Cõi thiêng anh nằm

Những vầng trăng mười tám đôi mươi
Hắt quầng sáng trường chinh máu lửa
Vĩ Tổ quốc đâu nề sinh tử
Gửi vào đất mẹ một đời trai

Bao mùa trăng qua nghĩa trang này
Bước vũ trụ mơ màng di chuyển
Những vì sao xếp thành quân ngũ
Những tia nhìn xuyên màn đêm

Trăng vẫn thao thức choàng những dịu êm
Cõi miền trường nghe thì thâm tiếng gió
Bóng Cầm Sơn cúi đầu lặng lẽ
Gió lửa trăng ru giấc những anh hùng.



Thượng tá Nguyễn Thị Kim Chung, Phó trưởng phòng Cảnh sát Hình sự Công an Hà Tĩnh triển khai công việc của phòng

"Bông hồng thép" CỦA LỰC LƯỢNG CÔNG AN HÀ TĨNH

Bài và ảnh: HOÀNG XUÂN LÝ

Nụ cười hóm hỉnh, đôi mắt như biết nói là ấn tượng đầu tiên khi chúng tôi tiếp tục với Thượng tá Nguyễn Thị Kim Chung, Phó Trưởng phòng Cảnh sát hình sự Công an Hà Tĩnh. Sau những câu chuyện đời, chuyện nghề, chúng tôi càng hiểu hơn những hạnh phúc, những trải nghiệm của nữ lãnh đạo phòng trong lực lượng Công an nhân dân. Với những cống hiến không mệt mỏi trong rèn luyện, công tác và chiến đấu, chị được đồng đội gọi với cái tên trìu mến "bông hồng thép" của lực lượng Công an Hà Tĩnh.

Nghề chọn người...

Sinh ra và lớn lên tại miền quê giàu truyền thống cách mạng (xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh), từ nhỏ Nguyễn Thị Kim Chung luôn ham học, say mê tìm tòi các kiến thức liên quan. Mặc dù gia đình, cả bố và mẹ không ai trong ngành Công an, nhưng Nguyễn Thị Kim Chung luôn khát khao được khoác trên mình sắc phục Công an nhân dân để góp một phần vào công tác đảm bảo ANTT, giữ gìn cuộc sống bình yên cho Nhân dân. Với ước mơ đó, luôn thôi thúc Kim Chung học tập thật tốt để thực hiện khát khao của mình. Tốt nghiệp Phổ thông trung học, Nguyễn Thị Kim Chung thi đậu vào Đại học Cảnh sát nhân dân, chuyên ngành Cảnh sát Kinh tế. Sau khi tốt nghiệp đại học, Nguyễn Thị Kim Chung được

phân công công tác tại đội Cảnh sát kinh tế, Công an huyện Cẩm Xuyên. Từ những kiến thức đã học, cùng với sự chỉ bảo của các đồng chí lãnh đạo, sự giúp đỡ của đồng chí, đồng đội, nữ trinh sát Nguyễn Thị Kim Chung đã đạt nhiều kết quả trong công tác. Tháng 11/2000, chị được điều về công tác tại phòng Cảnh sát điều tra Công an Hà Tĩnh. Trong môi trường công tác mới, Nguyễn Thị Kim Chung tiếp tục lập nhiều thành tích xuất sắc, được đồng đội yêu mến và cấp trên tin tưởng. Bên cạnh công tác chuyên môn, chị tích cực tham gia các hoạt động phong trào của Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, là tấm gương sáng trong phong trào “Công an nhân dân học tập và thực hiện 6 Điều Bác Hồ dạy” và “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Tháng 7/2006, chị được điều động đến công tác tại phòng Công tác Đảng và công tác quần chúng. Với vai trò là Trưởng Ban công tác phụ nữ và Phó Trưởng ban công tác thanh niên Công an Hà Tĩnh đã tiếp thêm ngọn lửa nhiệt huyết của nữ Công an nhân dân. Phong trào Đoàn thanh niên, Hội Phụ nữ có nhiều chuyển biến rõ nét, nhiều hoạt động gắn kết mối quan hệ máu thịt giữa Công an với Nhân dân, Nhân dân với Công an, làm đẹp hơn hình ảnh Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ. Ghi nhận những cống hiến đó, tháng 12/2009, chị được bổ nhiệm chức vụ Phó Trưởng phòng. Chị chia sẻ, mặc dù làm công tác phụ nữ, công tác đoàn thể, nhưng luôn theo dõi tình hình tội phạm, ngoài bề nổi phát động các phong trào văn hóa, văn nghệ; tham mưu xây dựng các công trình phụ nữ phục vụ có hiệu quả công tác chuyên môn, đáp ứng tốt nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự; chị cũng như bao người phụ nữ khác gánh vác công việc gia đình.

Tháng 7/2010, chị được điều động giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Cơ quan

Cảnh sát điều tra, đến tháng 5/2022, Thượng tá Nguyễn Thị Kim Chung được điều động giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Cảnh sát hình sự, Công an Hà Tĩnh.

Dam mê không mới...

Đối với nữ điều tra viên, trinh sát viên để hoàn thành tốt nhiệm vụ đã khó, điều đó lại càng khó khăn, vất vả hơn đối với nữ Phó trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT). Với niềm đam mê công việc, tinh thần ham học hỏi, Thượng tá Nguyễn Thị Kim Chung đã vượt lên, ghi dấu trong lòng đồng đội bằng cách làm việc khoa học, tỉ mỉ, chính xác, đưa ra kết luận chính xác, đúng người đúng tội, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người dân. Đối với án chưa rõ thủ phạm, chị tập trung chỉ đạo đánh giá phân tích tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ có ý nghĩa trong vụ án, tìm hiểu, xác định rõ mục đích gây án để có phương án xử lý với phương châm thượng tôn pháp luật và bản chất tốt đẹp của pháp luật Việt Nam.

Theo ghi nhận của đồng đội, trong quá trình chỉ đạo điều tra các vụ án lừa đảo, thời gian xảy ra lâu, giao dịch dân sự tại Văn phòng cơ quan Cơ quan CSĐT Thượng tá Chung luôn tập trung điều tra công tác điều tra ban đầu, không được hình sự hóa các mối quan hệ dân sự, nhưng không bỏ lọt tội phạm, không để xảy ra oan sai. Trong công tác hướng dẫn các vụ án cấp huyện, thành, thị, Thượng tá Nguyễn Thị Kim Chung luôn chú trọng đến công tác đánh giá chứng cứ, xác định tội danh, nghiên cứu hồ sơ, các loại báo cáo cùng với đi thực tế hiện trường để xác định được bản chất vụ việc, phối hợp các phòng chức năng liên ngành cấp tỉnh, bàn bạc thống nhất, hướng dẫn, xử lý theo quy định của pháp luật. Nhất là các vụ án liên quan đến tai nạn giao thông, buôn bán hàng cấm...

Cùng với tập thể lãnh đạo đơn vị, Thượng tá Nguyễn Thị Kim Chung luôn theo dõi, cập nhật kịp thời tình hình và kết quả hoạt động của Cơ quan CSĐT Công an 2 cấp để xây dựng các kế hoạch công tác nhằm đưa hoạt động điều tra, xử lý tội phạm của lực lượng CSĐT toàn tỉnh đi vào nền nếp, hạn chế đến mức thấp nhất những sơ hở, thiếu sót, không để xảy ra oan, sai, vi phạm pháp luật trong hoạt động điều tra. 5 năm qua, chị cùng tập thể Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hà Tĩnh đã chủ động nghiên cứu, hướng dẫn 64 vụ án hình sự, vụ việc có khó khăn vướng mắc do Cơ quan CSĐT thụ lý. Đồng thời, chỉ đạo thực hiện tốt công tác trực ban hình sự để tiếp nhận giải quyết, tố giác tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố, đảm bảo 100% các tin báo đều được tiếp nhận thụ lý giải quyết đúng quy định. Từ năm 2017 đến năm 2022, tiếp nhận, xử lý 79 tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố; thụ lý 61 vụ - 157 bị can, khởi tố 41 vụ - 135 bị can. Trong thành quả đó, có vai trò đóng góp quan trọng của Phó Chánh Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Nguyễn Thị Kim Chung.

Thượng tá Nguyễn Thị Kim Chung chia sẻ, trong tất cả mọi công việc phải có đam

mê, trách nhiệm thì mới hoàn thành tốt công việc được giao. Pháp luật quy định rất rõ các tội danh, nhưng thực tế muôn hình, muôn vẻ, do vậy phải không ngừng học hỏi, nghiên cứu kỹ tài liệu, nắm vững các yêu cầu, văn bản hướng dẫn xử lý. Trong thực hiện nhiệm vụ là phó thủ trưởng cơ quan cảnh sát phải thực hiện đúng quy định của pháp luật, có trách nhiệm và tình người, thông qua thực hiện nhiệm vụ phải luôn luôn thể hiện được bản chất tốt đẹp của pháp luật xã hội chủ nghĩa và chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

“Đối với công việc phải tận tụy, đối với địch phải cương quyết, khôn khéo...”, những lời dạy của Bác đối với lực lượng Công an nhân dân đã trở thành kim chỉ nam, là tấm gương soi chiếu hàng ngày để Thượng tá Nguyễn Thị Kim Chung không ngừng học tập, nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Trên cương vị công tác mới, Phó trưởng phòng Cảnh sát hình sự Công an Hà Tĩnh, tin tưởng Thượng tá Nguyễn Thị Kim Chung sẽ mãi là “bông hồng thép” lập thêm nhiều chiến công xuất sắc, giữ gìn cuộc sống bình yên và hạnh phúc cho Nhân dân, là bông hoa tỏa ngát hương trong vườn hoa học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh...

H.X.L

HỘP THƯ CỘNG TÁC VIÊN

Ban Biên tập Đặc san Thông tin - Tư tưởng của BCH Đảng bộ tỉnh đã nhận được tin, bài, ảnh của các cộng tác viên: TS Văn Thị Thanh Mai, Trần Tú Anh, Nguyễn Thế Hoàn, Phan Thị Tố Hoa, Lê Viết Hồng, Phan Văn Trung, Thái Ngọc Hải, Nguyễn Ny Hương, Bạch Đình Thiết, Nguyễn Trọng Thắng, Khắc Hiên, Hoàng Xuân Lý, Hoàng Nga, Nguyễn Ngọc Phú, Nguyễn Duy Linh, Nguyễn Trọng Đồng, Anh Hùng, Phan Hương, Nguyễn Toàn, Hồ Văn Hùng, Trương Ngọc Ánh... Do khuôn khổ có hạn, trong số này, Đặc san chỉ đăng một số bài.

Ban Biên tập Đặc san trân trọng cảm ơn các cộng tác viên đã tích cực cộng tác và mong muốn trong thời gian tới các cộng tác viên tiếp tục gửi tin, bài, ảnh cho Đặc san. Tin, bài, ảnh ghi đầy đủ họ tên, điện thoại, gửi theo địa chỉ: Đặc san Thông tin - Tư tưởng, số 06 - Nguyễn Thiếp - Tp Hà Tĩnh và bản mềm qua Email: thongtintuht@gmail.com.

Trân trọng cảm ơn!

BAN BIÊN TẬP

TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 8/2022

I. THÔNG TIN TRONG NƯỚC

Không điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, phong, thăng quân hàm; phong, tặng, công nhận các danh hiệu của Đảng, Nhà nước với đảng viên đang bị tổ chức đảng xem xét xử lý kỷ luật

Ngày 06/7/2022, Ban Bí thư ban hành Quy định 69-QĐ/TW về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; Quy định 69 thay thế Quy định số 07-QĐ/TW ngày 28/8/2018 của Bộ Chính trị khóa XII về xử lý kỷ luật tổ chức đảng vi phạm và Quy định số 102-QĐ/TW ngày 15/11/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm.

Quy định có 4 chương với 58 điều quy định nội dung vi phạm và hình thức kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật và áp dụng đối với tổ chức đảng (*gồm cả tổ chức đảng đã hết nhiệm kỳ hoạt động, đã giải thể, thay đổi do chuyển giao, chia tách, sáp nhập*) và đảng viên (*gồm cả đảng viên bị tuyên bố mất tích, đảng viên đã qua đời nhưng có vi phạm đặc biệt nghiêm trọng*).

Trường hợp tổ chức đảng, đảng viên vi phạm nội dung chưa nêu trong Quy định này thì căn cứ vào Điều lệ và các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ và quy định của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội để xử lý kỷ luật cho phù hợp với quy định này.

Về nguyên tắc xử lý kỷ luật, quy định nêu rõ một hành vi vi phạm chỉ bị kỷ luật một lần bằng một hình thức kỷ luật.

Khi cùng một thời điểm xem xét kỷ luật, nếu có từ hai hành vi vi phạm trở lên thì xem xét, kết luận từng hành vi và quyết định chung bằng một hình thức kỷ luật cao nhất, không tách riêng từng hành vi để thi hành các hình thức kỷ luật khác nhau, kỷ luật nhiều lần.

Sau 12 tháng từ ngày công bố quyết định kỷ luật hoặc quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật (*trừ quyết định kỷ luật khai trừ đối với đảng viên hoặc quyết định kỷ luật giải tán đối với tổ chức đảng*), nếu tổ chức đảng, đảng viên không khiếu nại, không tái phạm hoặc không có vi phạm mới đến mức phải kỷ luật thì quyết định kỷ luật đương nhiên chấm dứt hiệu lực.

Kỷ luật tổ chức đảng phải xem xét rõ trách nhiệm của tổ chức, đồng thời xem xét trách nhiệm của từng cá nhân liên quan để kỷ luật đảng viên vi phạm, nhất là trách nhiệm người đứng đầu.

Theo quy định, nguyên tắc đảng viên sau khi chuyển công tác, nghỉ việc hoặc nghỉ hưu mới phát hiện có vi phạm ở cơ quan, đơn vị cũ đến mức phải kỷ luật thì xem xét kỷ luật theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Không điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, phong, thăng quân hàm; phong, tặng, công nhận các danh hiệu của Đảng, Nhà nước với đảng viên đang bị tổ chức đảng xem xét xử lý kỷ luật.

Quy định nêu đảng viên thực hiện đề xuất về đổi mới, sáng tạo theo Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị được cơ quan có thẩm quyền cho phép nhưng xảy ra thiệt hại thì cơ quan có thẩm quyền xác định rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan, đánh giá khách quan, toàn diện; nếu đã thực hiện đúng chủ trương, có động cơ trong sáng vì lợi ích chung thì miễn kỷ luật hoặc giảm nhẹ trách nhiệm.

Điểm đáng chú ý là Quy định 69 có quy định kỷ luật với đảng viên vi phạm quy định về chống chạy chức, chạy quyền.

Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau mà gây hậu quả ít nghiêm trọng thì bị kỷ luật khiển trách:

Tiếp cận, thiết lập quan hệ, tặng quà người có trách nhiệm, chức vụ, quyền hạn hoặc người có liên quan để được ưu ái, ủng hộ nhằm mục đích có được vị trí công tác, chức vụ, quyền hạn.

Tác động, mua chuộc, gây sức ép với người có thẩm quyền, trách nhiệm trong việc giới thiệu, bổ nhiệm mình hoặc người khác vào vị trí, chức vụ có lợi cho cá nhân.

Đặt điều kiện, gây sức ép với người có thẩm quyền, trách nhiệm trong việc giới thiệu, đề cử, bổ nhiệm mình.

Mặc cả, đặt điều kiện, đòi hỏi không chính đáng đối với tổ chức, cá nhân có thẩm quyền, trách nhiệm để được sắp xếp vào chức vụ, vị trí công tác.

Can thiệp, tác động, gây áp lực để người khác

quyết định hoặc tham mưu, đề xuất, nhận xét, đánh giá, biểu quyết, bỏ phiếu giới thiệu nhân sự theo mục đích cá nhân.

Trì hoãn, không thực hiện hoặc chọn thời điểm có lợi với nhân sự theo ý mình để thực hiện quy trình công tác cán bộ.

Trường hợp đã kỷ luật mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau đây thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

Không chỉ đạo xem xét, xử lý kiến nghị của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội về hành vi tiêu cực trong công tác cán bộ hoặc bao che, tiếp tay cho hành vi tiêu cực này.

Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để thao túng, bao che hành vi tiêu cực trong đánh giá cán bộ, bố trí, bổ nhiệm cán bộ, bầu cử; quyết định không đúng cho người khác có được vị trí, chức vụ, quyền lợi trái quy định.

Can thiệp, tác động trái quy định vào công tác cán bộ; bổ nhiệm, bố trí cán bộ không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, theo quy định. Để cho người khác lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để bố trí, bổ nhiệm cán bộ.

Thiếu trách nhiệm trong việc xử lý cán bộ, đảng viên có hành vi tiêu cực trong bố trí, bổ nhiệm cán bộ hoặc không kiến nghị, xem xét xử lý theo quy định đối với hành vi tiêu cực này.

Bao che, không xử lý, không giải quyết khiếu nại, tố cáo tổ chức đảng, đảng viên có hành vi tiêu cực trong bố trí, bổ nhiệm cán bộ.

Tặng, nhận quà biếu cho người có trách nhiệm hoặc người có liên quan quyết định đến việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật.

Đảng viên bị kỷ luật bằng hình thức khai trừ trong trường hợp vi phạm các quy định trên gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc đưa, nhận hối lộ để được bố trí, bổ nhiệm hoặc bổ nhiệm, bố trí nhiều cán bộ không đủ tiêu chuẩn, điều kiện gây hậu quả rất nghiêm trọng...

II. HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VÀ TÌNH HÌNH QUỐC TẾ

1. 60 năm hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt Việt Nam - Lào

Năm 2022 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với Việt Nam và Lào, nhiều hoạt động

trọng thể được tổ chức, lãnh đạo cấp cao hai đảng, hai nước duy trì các chuyến thăm, trao đổi Điện mừng Kỷ niệm 60 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào (05/9/1962 - 05/9/2022) và 45 năm ngày ký Hiệp ước hữu nghị và hợp tác Việt Nam-Lào (18/7/1977 - 18/7/2022), khẳng định quyết tâm của hai nước gìn giữ, vun đắp mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào.

Chiều 18/7 tại Trụ sở Trung ương Đảng, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng đã tiếp Đoàn đại biểu cấp cao Đảng, Nhà nước Lào do Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư, Phó Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào Bounthong Chitmany dẫn đầu thăm chính thức Việt Nam và dự Lễ kỷ niệm 60 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao, 45 năm Ngày ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác Việt Nam - Lào.

Thường trực Ban Bí thư, Phó Chủ tịch nước Lào Bounthong Chitmany bày tỏ vui mừng dẫn đầu Đoàn đại biểu cấp cao Đảng, Nhà nước Lào sang dự Lễ kỷ niệm tại Việt Nam; cảm ơn Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã tiếp và dành cho Đoàn những tình cảm thân thiết; trân trọng chuyển lời thăm hỏi của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith đến Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Đồng chí Bounthong Chitmany chúc mừng những thành tựu quan trọng mà Việt Nam đã đạt được trong thời gian qua; tin tưởng dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam do Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đứng đầu, Việt Nam sẽ tiếp tục giành được nhiều thành tựu mới, to lớn hơn nữa trên tất cả các lĩnh vực. Đồng chí bày tỏ cảm ơn sâu sắc về sự ủng hộ, giúp đỡ to lớn mà Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam đã dành cho Đảng, Nhà nước và nhân dân Lào từ trước đến nay.

Tại buổi tiếp, Thường trực Ban Bí thư, Phó Chủ tịch nước Lào Bounthong Chitmany đã thông báo với Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng một số nét khái quát về tình hình Lào gần đây; chia sẻ về các hoạt động phong phú, sôi nổi, thiết thực của các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương và các địa phương của Lào trong việc triển khai các hoạt động Năm Đoàn kết Hữu nghị Lào - Việt Nam 2022 và kỷ niệm hai sự kiện trọng đại của hai nước. Đây là dịp để toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân Lào ôn lại truyền thống tốt đẹp của quan hệ gắn bó thủy chung Lào - Việt Nam.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhiệt liệt chào mừng Đoàn đại biểu cấp cao Đảng và Nhà nước Lào do đồng chí Bounthong Chitmany dẫn đầu thăm Việt Nam và dự Lễ kỷ niệm; nhấn mạnh việc hai bên tổ chức Lễ kỷ niệm hai sự kiện trọng đại tại mỗi nước vào cùng một thời điểm có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với hai đảng, hai nước, góp phần giáo dục cán bộ, đảng viên, quần chúng Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ hiểu sâu sắc hơn nữa về mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chúc mừng những thành tựu to lớn, toàn diện, có ý nghĩa lịch sử mà Đảng, Nhà nước và nhân dân Lào anh em đã giành được trong thời gian qua; cảm ơn về sự ủng hộ và giúp đỡ to lớn mà Lào đã dành cho Việt Nam từ trước đến nay.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định Việt Nam luôn coi trọng, dành ưu tiên hàng đầu cho mối quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào và luôn ủng hộ mạnh mẽ, toàn diện công cuộc đổi mới của Lào.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và Thường trực Ban Bí thư, Phó Chủ tịch nước Lào Bounthong Chitmany bày tỏ vui mừng về kết quả hợp tác tốt đẹp trên tất cả các lĩnh vực giữa hai đảng, hai nước trong thời gian qua; khẳng định dù trong bất cứ hoàn cảnh nào, hai bên cũng sẽ chung sức, đồng lòng gìn giữ và vun đắp để mối quan hệ thủy chung, sắt son Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam mãi mãi vững bền, mang lại lợi ích thiết thực cho Nhân dân hai nước, thể hiện đúng tính chất của mối quan hệ đặc biệt vừa là đồng chí, vừa là anh em, đồng cam cộng khổ, chia ngọt sẻ bùi.

Hai nhà lãnh đạo nhấn mạnh hai bên cùng phối hợp chặt chẽ trong việc triển khai thực hiện có hiệu quả các thỏa thuận giữa lãnh đạo cấp cao hai đảng, hai nước; tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong hoạch định đường lối và triển khai thực hiện công cuộc xây dựng và phát triển đất nước, đưa quan hệ hợp tác song phương ngày càng đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả.

Nhân dịp này, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trân trọng gửi lời thăm hỏi thân thiết tới Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith và các đồng chí Lãnh đạo cấp cao Đảng, Nhà nước Lào.

2. Việt Nam coi trọng quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện với Liên bang Nga

Nhận lời mời của Bộ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn, Bộ trưởng Ngoại giao Liên bang

Nga Sergey Lavrov thăm Việt Nam từ ngày 05 - 06/7/2022.

Chuyến thăm của Bộ trưởng Sergey Lavrov tới Việt Nam diễn ra vào đúng dịp hai nước kỷ niệm 10 năm nâng cấp quan hệ lên Đối tác chiến lược toàn diện (27/7/2012 - 27/7/2022) và quan hệ hữu nghị truyền thống song phương không ngừng phát triển tốt đẹp.

Ngày 06/7, tại trụ sở Trung ương Đảng, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã tiếp Bộ trưởng Ngoại giao Liên bang Nga Sergey Lavrov đến chào xã giao.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đề cập đến ý nghĩa chuyến thăm Việt Nam của Bộ trưởng Ngoại giao Liên bang Nga Sergey Lavrov và trao đổi về những thành tựu quan trọng mà Việt Nam đã đạt được trên tất cả các mặt qua quá trình đổi mới toàn diện, vị thế và uy tín của Việt Nam được coi trọng trên trường quốc tế; khẳng định Việt Nam luôn trân trọng và ghi nhớ sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế, trong đó có sự giúp đỡ to lớn, hiệu quả của Liên Xô, Liên bang Nga trong các cuộc kháng chiến và phát triển đất nước qua các thời kỳ.

Trong khuôn khổ đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối ngoại, Việt Nam coi trọng quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Liên bang Nga và hợp tác giữa hai nước.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã trao đổi với Bộ trưởng Sergey Lavrov về quan điểm của Việt Nam trên các vấn đề quốc tế mà hai bên cùng quan tâm, phù hợp với đường lối đối ngoại nhất quán của Việt Nam, trong đó có việc đối thoại, đàm phán giải quyết hòa bình các khác biệt, tranh chấp quốc tế. Theo đường lối đối ngoại đó và với chủ trương là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, Việt Nam sẵn sàng đóng góp vào việc thúc đẩy hòa bình, ổn định và hợp tác quốc tế.

Tại cuộc tiếp Bộ trưởng Ngoại giao Liên bang Nga Sergey Lavrov chiều 06/7, Thủ tướng Phạm Minh Chính cũng khẳng định Chính phủ Việt Nam luôn coi trọng quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện với Nga, mong muốn làm sâu sắc và hiệu quả hơn nữa hợp tác song phương trên tất cả các lĩnh vực với tinh thần thực chất, chân thành, tin cậy. Thủ tướng tin tưởng rằng chuyến thăm lần này của Bộ trưởng Sergey Lavrov sẽ thành công tốt đẹp, góp phần thúc đẩy những cơ hội hợp tác giữa hai nước.

Trước đó, sáng 06/7, tại cuộc hội đàm với Bộ trưởng Ngoại giao Liên bang Nga Sergey Lavrov, Bộ trưởng Bùi Thanh Sơn khẳng định, Việt Nam luôn trân trọng, biết ơn sự hỗ trợ và giúp đỡ chí tình mà nhân dân Nga dành cho Việt Nam trong công cuộc đấu tranh, giành lại độc lập dân tộc, cũng như trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước ngày nay. Nga luôn là một trong những đối tác quan trọng hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Việt Nam. Tại hội đàm, hai bên đã rà soát việc triển khai các thỏa thuận đạt được giữa Lãnh đạo cấp cao hai nước thời gian qua và trao đổi các biện pháp thúc đẩy quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện giữa hai nước.

3. Đồng euro giảm xuống mức thấp nhất trong vòng 20 năm

Tỷ giá đồng euro đã giảm xuống mức thấp nhất trong 20 năm so với đồng USD và tiến gần tới mức ngang bằng nhau trong bối cảnh Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) tiếp tục tăng lãi suất cũng như nguy cơ về một cuộc khủng hoảng năng lượng ở châu Âu trong bối cảnh căng thẳng Nga-Ukraine vẫn tiếp tục leo thang. Theo đó, tại phiên giao dịch ngày 11/7, tỷ giá đồng euro giao dịch ở mức 1 euro đổi được 1,0053 USD.

Tiếp đó, ngày 13/7, tỷ giá đồng euro so với đồng USD tiếp tục giảm, đánh dấu lần đầu tiên giảm xuống dưới 1 USD kể từ cuối năm 2002, ở mức 1 euro tương đương 0,9998 USD. Điều này càng làm dấy lên những dự đoán rằng FED sẽ tiếp tục tăng lãi suất, khiến đồng USD trở nên hấp dẫn hơn với các nhà đầu tư.

Theo giới phân tích, nguyên nhân chính dẫn tới sự suy yếu của đồng euro là những lo ngại về một cuộc khủng hoảng năng lượng xảy ra ở châu Âu, đặc biệt khi đường ống Dòng chảy phương Bắc 1 (Nord Stream 1) đưa khí đốt từ Nga tới châu Âu bắt đầu tạm ngừng vận hành từ ngày 11/7 để bảo trì định kỳ. Các chuyên gia cho rằng, mỗi ngày kéo dài hơn thời hạn bảo trì sẽ chất thêm gánh nặng lên đồng tiền chung châu Âu.

Bên cạnh đó, việc giá trị đồng euro mất giá so với đồng USD cũng được cho là do các nhà đầu tư tin rằng FED sẽ thực hiện các đợt tăng lãi suất một cách tích cực để đối phó với tình hình lạm phát. Trong khi đó, Ngân hàng Trung ương (ECB) lại có các kế hoạch tăng lãi suất chậm hơn. ECB dự kiến sẽ nâng lãi suất thêm 0,25% tại cuộc họp chính sách diễn ra vào ngày 21/7 tới đây và đây sẽ là đợt tăng lãi suất đầu tiên của ECB trong vòng 11 năm qua.

4. WHO cảnh báo đại dịch COVID-19 chưa kết thúc

Sau một thời gian nhiều quốc gia trên thế giới nới lỏng các biện pháp phòng, chống dịch và dần trở lại cuộc sống bình thường mới, đại dịch tiếp tục diễn biến phức tạp và khó lường khi số ca nhiễm đang gia tăng chủ yếu do hai biến thể phụ BA.4 và BA.5 của Omicron. Theo báo cáo mới nhất của Tổ chức Y tế thế giới (WHO), trong tuần cuối tháng 6, số ca nhiễm dòng phụ BA.5 của biến thể Omicron đã chiếm 52% số ca mới, tăng so với mức 37% trong vòng 1 tuần. BA.5 không phải là dòng phụ mới của biến thể Omicron vì nó được xác định lần đầu tiên vào tháng 1 năm nay và được WHO theo dõi kể từ tháng 4. Theo số liệu của WHO, số ca COVID-19 trên toàn cầu đã tăng trong 4 tuần liên tiếp gần đây.

Trong một cuộc họp báo trực tuyến ngày 12/7, Tổng Giám đốc WHO Tedros Adhanom Ghebreyesus cảnh báo đại dịch COVID-19 "chưa có dấu hiệu chấm dứt", đồng thời bày tỏ lo ngại virus SARS-CoV-2 "đang hoạt động tự do trong khi nhiều quốc gia lại không quản lý hiệu quả gánh nặng bệnh tật". Qua đó, ông Ghebreyesus cũng bày tỏ lo ngại về số ca mắc COVID-19 ngày một gia tăng, gây áp lực hơn nữa lên hệ thống và nhân viên y tế vốn đã bị kéo căng tại nhiều nước trên thế giới. Ông hối thúc chính phủ các nước phải triển khai những biện pháp đã được áp dụng như đeo khẩu trang, cải tạo hệ thống thông gió, tăng cường xét nghiệm và để ra phương pháp điều trị.

Lời cảnh báo của người đứng đầu WHO được đưa ra sau khi Ủy ban tình trạng khẩn cấp WHO vẫn xác định, dịch COVID-19 là tình trạng khẩn cấp về sức khỏe cộng đồng toàn cầu (PHEIC), mức báo động cao nhất của tổ chức này, sau gần hai năm rưỡi kể từ khi ban bố. Giải thích cho quyết định này, Ủy ban trên cho biết các ca bệnh vẫn gia tăng, virus SARS-CoV-2 đang phát triển và hệ thống y tế ở một số quốc gia còn đối mặt với áp lực lớn. Ủy ban trên cũng cho rằng, việc giảm mạnh hoạt động xét nghiệm có thể dẫn tới giảm hoạt động giám sát và giải trình tự bộ gene của virus gây bệnh.

Trước nguy cơ tái bùng phát dịch COVID-19 tại một số nước, WHO tiếp tục khuyến cáo các quốc gia cần duy trì những biện pháp ứng phó, nhất là việc tiêm vaccine tăng cường và nhắc lại cho nhóm có nguy cơ mắc bệnh. Theo WHO, các vaccine được cấp phép lưu hành hiện nay vẫn có giá trị bảo vệ cao, làm giảm nguy cơ chuyển nặng đối với tất cả các biến thể của SARS-CoV-2.

TTTTCTTG (Tổng hợp)

THÔNG BÁO

KẾT LUẬN CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ THỰC HIỆN MỘT SỐ MÔ HÌNH THÍ ĐIỂM THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 18-NQ/TW CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHOÁ XII

(Theo Thông báo số 16-TB/TW của Bộ Chính trị, ngày 07/7/2022 về thực hiện một số mô hình thí điểm theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của BCH Trung ương Đảng khóa XII do đồng chí Võ Văn Thường - Thường trực Ban Bí thư ký)

Xem xét đề nghị của Ban Tổ chức Trung ương (Tờ trình số 175-TTr/BTCTW, ngày 23/5/2022) về sơ kết thực hiện Kết luận số 34-KL/TW, ngày 07/8/2018 của Bộ Chính trị (sau đây gọi tắt là Kết luận 34), ý kiến của các cơ quan liên quan, Bộ Chính trị kết luận như sau:

1. Đánh giá cao sự chủ động, tích cực của một số cấp uỷ, tổ chức đảng trong triển khai thực hiện thí điểm mô hình tổ chức mới theo Kết luận 34. Quá trình thực hiện đã đạt được một số kết quả bước đầu, vừa nâng cao nhận thức, trách nhiệm, vừa phát huy sự chủ động, sáng tạo của một số cấp uỷ địa phương trong đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, tạo cơ sở thực tiễn để xem xét triển khai những mô hình phù hợp, hiệu quả trong thực tiễn.

Tuy nhiên, việc thực hiện Kết luận 34 còn một số hạn chế, vướng mắc như: Một số cấp uỷ chưa thật quyết liệt, có nơi còn chủ quan, nóng vội, lúng túng, kết quả chưa đồng đều giữa các địa phương; một số mô hình triển khai trong phạm vi hẹp, chủ yếu ở cấp huyện, hiệu quả hạn chế, cá biệt có nơi gặp khó khăn đã dừng thí điểm khi chưa có chủ trương của Trung ương; một số cán bộ, nhất là người đứng đầu cơ quan theo mô hình tổ chức mới chưa đáp ứng được yêu cầu.

2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII, Bộ Chính trị yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo một số nội dung sau:

2.1. Tiếp tục tổ chức đảng bộ khối doanh nghiệp cấp tỉnh theo Kết luận 34.

2.2. Ban thường vụ các tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương căn cứ tình hình địa phương và yêu cầu đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của

hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chủ động quyết định thực hiện một số mô hình sau: (1) Hợp nhất các cơ quan chuyên môn thuộc uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện. (2) Trưởng ban dân vận đồng thời là chủ tịch uỷ ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp huyện.

2.3. Tạm dừng thực hiện thí điểm các mô hình sau: (1) Hợp nhất cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp uỷ với cơ quan chuyên môn thuộc chính quyền cùng cấp có chức năng, nhiệm vụ tương đồng. (2) Chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra cấp uỷ đồng thời là chánh thanh tra cấp tỉnh, cấp huyện. (3) Trưởng ban tổ chức cấp uỷ cấp tỉnh đồng thời là giám đốc sở nội vụ; trưởng ban tổ chức cấp uỷ cấp huyện đồng thời là trưởng phòng nội vụ cấp huyện. (4) Chánh văn phòng cấp uỷ cấp huyện đồng thời là chánh văn phòng hội đồng nhân dân và uỷ ban nhân dân cấp huyện.

Các địa phương đã triển khai thực hiện thí điểm các mô hình trên thì ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương chỉ đạo sắp xếp lại theo mô hình chung của hệ thống chính trị.

2.4. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo sơ kết các mô hình thí điểm về tổ chức bộ máy, kiêm nhiệm chức danh của Đảng và hệ thống chính trị.

3. Các tỉnh uỷ, thành uỷ, ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Thông báo kết luận này.

4. Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

5. Ban Tổ chức Trung ương tham mưu ban hành các văn bản có liên quan; theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Thông báo kết luận; định kỳ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư. /.